NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3165 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ TƯ 5 OCTOBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7228

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Muốn mưu sinh-tồn phải biết trọng thực-nghiệp

Mới đây ở trong một đám hội họp đông người, có một người làm nghề kim-hoàn, tuổi mới độ trong tứ tuần, làm ăn rất phát đạt, cơ sở rất vững vàng. Trong khi nói chuyện, nhân cũng nói đến việc làm ăn và thăm hỏi nhau về đường con cái, người ấy vẫn có ý chưa được thỏa thích lắm mà nói rằng trong nhà mấy đời theo học, cũng có đời đỗ đạt làm quan, mình gặp cơn gia biến, cực chẳng đã phải xoay ra làm nghề, nay may đã kiếm được cái vinh hàm, đã mua được chút sĩ diện ở trong xã-hội, chỉ còn một điều chưa được thỏa mãn, là con cái chưa có người hiển đạt, chưa nối được nghiệp cũ của tiên nhân. Ký giả nhân chuyện này mà suy xét rộng ra, thì hiểu rằng cái lòng khinh nghệ của người mình, đến bây giờ mà vẫn chưa bỏ hết. Nước Nam ta hiện nay nghề nghiệp chưa được tinh tiến, tiền của chưa được dồi dào, thật có một phần lớn tại cái tư-tưởng sai lầm ấy.

Nước ta từ xưa theo cái chính-thể chuyên chế, trong nước chỉ có nghề làm quan là sung sướng, là vẻ vang là quí báu hơn cả, ngoài ra thì đều là nghề mạt nghề tồi, dẫu có làm ra tiền vạn bạc nghìn, cũng chẳng có danh giá gì ở trong xã-hội. Muốn len lỏi vào con đường vẻ vang sung sướng ấy, tất phải chuyên theo nghề học, mà phép học lại chỉ chuyên chuộng một lối văn-chương. Bao nhiêu người tuấn tú thông minh, đều vùi đầu vào lối từ chương, mòn gân óc, phí thì giờ ở trong việc phù hư không thiết dụng, còn nghề công nghề thương, cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, thì mặc bọn hạ lưu không học thức, cứ nương theo lối cũ mà làm. Vì thế có nước đã mấy nghìn năm, mà nghề công vẫn cứ vụng về, nghề thương vẫn chưa phát đạt, tiền của trong nước ngày càng hao hụt, nước Nam mới thành ra một dân tộc hèn yếu ở cõi Á-đông. Từ ngày có cái phong trào duy tân, người mình kiến văn đã rộng rãi, tư-tưởng đã mở mang, đã nhiều người biết cái lối học cũ của mình là phù phiếm, thực nghiệp là cái then trốt làm cho giàu nước mạnh dân. Vào khoảng mươi năm nay, những người có tài hoạt bát, có trí thông minh, đã thấy sô đẩy nhau vào con đường thực nghiệp, người này mở công xưởng, người kia mở thương hội, cái phong trào chấn hưng thực nghiệp, cứ mỗi ngày một lan rộng mãi ra. Cứ bề ngoài mà xem, thì ai chẳng bảo rằng người mình tư tưởng đã thay đổi, đã hiểu rõ cái thói trọng văn khinh nghệ là khờ dại là hủ lậu, không hợp với cái cách sinh tồn đời nay. Mà xét cho kỹ ra, vẫn mơ tưởng nghề làm quan, cái tư tưởng ấy vẫn y nguyên như cũ, chưa thay đổi được chút nào, mấy lời than thở của cái người đã kể ở trên kia, thật là một bức tranh truyền thần thật đúng về tâm lý của bao nhiêu người Nam ta bây giờ vậy.

Ôi! ở cái buổi bế quan tỏa cảng, chỉ loanh quanh trong nước với nhau, đường giao thông chưa mở rộng, cách mưu sinh hãy còn dễ dàng, thì nghề công tuy có vụng về, nghề thương tuy có khờ dại, nhưng nhiều no ít đủ, vẫn đủ cung sự cần dùng, không phải đứng trong vòng đào thải. Chớ ở cái buổi bốn bề giao thông, nào là công chiến, nào là thương chiến, hơn thì được, kém thì thua, khôn thì sống, dại thì chết, sự cạnh tranh rất kịch liệt, cách sinh tồn lại ngày thêm khó khăn. Người ta học thức đã giỏi, tiền của lại nhiều, dùng hết tâm tư tài lực, để kinh doanh đường thực-nghiệp. người này chế tạo ra thứ khí dụng này, người kia lại nghĩ chế ra thứ khí dùng kia, lại khéo hơn và tiện hơn, người này nghĩ ra cách buôn này, người kia lại nghĩ ra cách buôn kia, cho hàng hóa tiêu thụ rộng hơn và nhiều hơn, chen nhau từng bước, lấn nhau từng bực, không ai chịu nhường ai. Người mình thì cứ giữ theo lối cũ, chỉ ham chuộng cái hư vinh, chỉ biết có một đường làm quan là vẻ vang sung sướng, những người thông minh trí tuệ đều sô đẩy nhau vào một đường, còn đến nghề công nghề thương là cái nghề người các nước rất lấy làm quí báu làm quan-hệ mà hết sức đua tranh, thì mình lại khinh bỉ mà không thèm để ý đến. Sống ở thế-kỷ thứ hai mươi này; mà kiến văn vẫn cứ hẹp hỏi, tư-tưởng vẫn còn bó buộc, chẳng khác gì bốn, năm mươi năm về trước, thế thì thực-nghiệp còn mong gì phát đạt, đủ sức tranh đua với người ở đại thị trường, để thoát khỏi cái công lệ đào thải ở trong trường thiên diễn.

Vậy xin bà con ta dùng mắt tinh mà xét thấu cuộc đời, theo gương sáng của người các nước văn-minh, dùng hết tài lực tâm tư, đua tranh trên con đường thực-nghiệp trước đã thu được mối lợi cho mình, sau lại mở rộng đường kinh tế cho người trong nước, thì tự nhiên được cùng thời sùng bái, đời sau ca tử, cái sung sướng ấy, mới là cái sung sướng thật, cái vẻ vang ấy mới là cái vẻ vang lớn, chớ có phải là cái vinh dự hão huyền đối với bọn dung phu tục tử trong một thời đâu.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 1er và 2 octobre 1927

Nước Pháp

Cái vấn đề trái khản nước Nga

Hội-đồng coi việc bảo hộ quyền lợi của người Pháp ở Nga, hội-nghị do M. Noulens chủ-tọa, có gửi cho chánh phủ một bản tờ trình so sánh các điều khoản điều đình với nước Thổ, và các điều khoản điều đình với nước Nga. Trong tờ trình có nói nước Pháp đã châm chước cho nước Nga nhiều lắm. Lại nói: Nếu nay lại xin các trái chủ châm chước nữa, thì các trái chủ không ưng thuận nữa, vì nếu vậy thật là phá hại quyền lợi của người Pháp có các công cuộc công thương ở Nga, mà cũng không ích lợi gì cho nền công nghệ của Pháp. Sau chót trong tờ trình có xin giải quyết việc trái khoản của nước Nga chịu nợ theo luật pháp quốc-tế.

Cựu chiến binh Hoa Kỳ

Ngày hôm qua còn một số cựu chiến binh Hoa kỳ trở về nốt. Khi cựu chiến binh ở Strasbourg, và ở Metz được nghênh tiếp một cách nhiệt thành.

Việc tội nhân biểu tình ở Toulon mới rồi

Tòa án xét việc lính thủy bị giam biểu tình ở Toulon mới rồi, thì thấy lính thủy ấy tỏ ý không bằng lòng về sự ăn uống, không có gì là đích-đáng.

Nước Bỷ

Một bản giao ước với quận Luxembourg

Ngày mai sẽ ký bản giao ước trọng tài của nước Bỷ và quận Luxembourg. Trong bản giao ước ấy có ấn định cái thể lệ quốc tế về quận Luxembourg.

Việc giao tế với Pháp

Hãng điện-báo *Belga* đăng tin rằng sau khi ký bản giao ước thương-mại với nước Đức, xét ra nên lập tức lập lại cuộc điều-đình với nước Pháp, mà đã đình hoãn từ lúc buổi đầu vụ nghỉ mới rồi.

Nước Nga

Việc Chính trị

Hội-đồng trị sự của đại hội đồng quốc tế thứ ba đồng thanh bỏ vé trục xuất M. Trotsky và M. Vouyevitch.

M. Borodine ở Ourga đến đã tới Verkhneudinsk.

Nước Đức

Ngày kỷ-niệm sinh nhật của quan Thống-chế Hindenburg

Hội liên hiệp các quan võ Đức có tổ chức một cuộc hội nghị mừng quan Giám-quốc Hindenburg. Quan Giám-quốc bận binh phục thống-chế. Quan thống-chế Mackensen cũng có đến dự hội-đồng. Có rước đèn, và đốt pháo thăng thiên. Công chúng có hát bài quốc ca.

Nhật-bản

Việc giao-tế với Nga

Chánh phủ Nhật-bản đã hạ mệnh lệnh cho quan đại sứ Nhật ở Moscou ký ngay bản giao ước với nước Nga về các nơi đánh cá ở miền duyên hải Tây-bá-lợi-á, còn các vấn đề khác về sau sẽ giải quyết.

Chánh phủ Nhật-bản không ưng cho phép người cộng-sản Galleat trở về Nga lưu lại ở Nhật-bản, và bảo phải kíp đi đến Vladivostok.

Quan đô-đốc Saito

Trước khi quan đô đốc Saito, trở về nhận chức toàn quyền Cao-ly, thì buổi chiều hôm thứ bảy đã đệ trình Nhật hoàng về công việc đô đốc đi công cán ở Genève.

Tàu chiến ngoại-quốc

Tuần dương hạm Pháp *Primauguet* do quan đô đốc Stolz quản đốc đã tới Yokohama ngày thứ sáu.

Tuần dương hạm Tây-ban-nha *Desdebeso* cũng tới ngày hôm thứ bảy.

Người Hoa-kỳ với đường hỏa xa Tây-bá-lợi-á

Một ông chủ nhiệm công ty Morgan hiện nay ở Nhật bản. Ông sẽ đi xét xem nên bỏ thêm vào đường hỏa xa Tây-bá-lợi-á bao nhiêu tiền để sửa sang lại đường hỏa-xa ấy.

Quan đô-đốc Bristol nước Hoa-kỳ

Có tin rằng quan thủy quân đô đốc Bristol hạm đội trưởng mới về đội chiến thuyền Hoa-kỳ ở Viễn-đông, lại có chức là tổng ủy viên, như vậy thì rõ quan đô đốc lại được cử đi công cán một việc gì về đường ngoại giao.

Phi-luật-tân

Việc cử quan Toàn quyền mới

Trong một buổi hội đồng ở nghị viện của đảng thắng số, đã quyết nghị rằng ông nguyên lão nghị viện Osmena, lãnh tụ đảng quốc-dân sẽ cùng ông nghị trưởng nguyên lão nghị viện là M. Quezon, sang Hoa-kỳ hội kiến với quan tổng thống Coolidge.

Các đại biểu khởi hành ngày hôm nay.

Việc ông xã trưởng thành Manille

Ngày hôm qua, 10.000 người có dự cuộc biểu tình thân ái với ông Romualdez được cử vào chức xã trưởng Manille mà nguyên lão nghị viện không ưng chuẩn. 8 000 người có ký một lá đơn, gửi lên quan quyền Toàn-quyền là M Gilmore xin cử M. Romualdez vào chức xã trưởng ấy.

Hoàng thân Xiêm-la Purachatra

Hoàng-thân Xiêm-la Purachatra thượng thư thương-mại, và giao-thông ở Xiêm-la cùng quý quyến đã tới ngày 29 Septembre. Ngài lưu ở Phi-luật-tân hai tuần lễ. M. Gilmore đặt tiệc khoản đãi.

Nghề làm đường

Các nhà tư bản ở Hawai, sẽ bỏ 1 500 000 *pesos* để lập một xưởng chế đường mới ở đảo Panay. Đến sang năm sẽ bắt đầu làm việc.

Cuộc hội nghị Đại-á-đông

Các hội liên hiệp sẽ cử M. Cyrille Bejnet, làm đại biểu đến dự cuộc hội nghị Đại-á-đông sẽ họp ở Thượng hải trong tháng novembre.

A.R.I.P.

Việc Trung-hoa

Ngày 26 sektembre 1927

Cuộc hội-nghị ủy-viên của chính-phủ quốc-dân

Hồi 10 giờ ngày 21, chính-phủ quốc dân mở cuộc hội-nghị ủy-viên lần thứ nhất. Dự hội có Đàm-diên-Khải, Tôn-Khoa, Ngũ-triều-Khu, Thái-nguyên-Bồi, Lý-liệt-Quân, Lý-tôn-Nhân, Bạch sùng-Hy. Do Đàm-diên-Khải làm chủ tịch. Có phát biểu lời tuyên ngôn rằng 1. Kế tục việc bắc phạt, trừ các binh quân phiệt, để hoàn thành cuộc thống nhất cả nước; 2. Hết sức phế trừ các điều ước bất bình đẳng để khôi phục cái địa vị bình đẳng tự do độc lập của dân tộc và quốc-gia. Quét sạch đảng cộng sản để tiêu duyệt cái vật chướng ngại cho cuộc cách mệnh của quốc-dân; 4. Đặt ra trật tự cách mệnh, và nghiêm nghị thi hành kỷ luật cách mệnh, để bảo chướng quyền lợi của nhân dân, và duy trì cuộc sinh hoạt của xã-hội; 5. Thực-hành sự kiến thiết có thứ tự về cái đại cương kiến quốc và cái phương lược kiến quốc của Tôn-tổng-Lý, cái nguyên tắc rất lớn của chủ nghĩa dân sinh là bình quân địa quyền và tiết chế tư bản; 6. Tảo trừ cái tình tệ hủ bại tham ô của quan lại để dựng nên một cái mô phạm của chính-phủ cách mệnh.

Uông-tinh-Vệ bỏ về Hán-khẩu

Trước đây có tin Uông từ Nam-kinh đi Cửu giang rồi không biết đi đâu thì nay có tin rằng Uông đã về Hán-khẩu. Nay Uông bỏ về Hán-khẩu thì việc hợp tác của Ninh-Hán, không biết rồi ra thế nào? Người ta đoán rằng sẽ đến phải trung chỉ mất.

Việc hôn-nhân của Tưởng-giới-Thạch và Tống-mĩ-Linh

Ngày 23 septembre Tưởng đã đến Thượng-hải, ngụ trong tô-giới Pháp. Nữ-sĩ Tống-mĩ-Linh có nói rằng nữ sĩ quyết kết hôn với Tưởng-giới-Thạch. Việc hôn-nhân ấy gia quyến nữ sĩ đều hết sức phản đối, nhưng nữ sĩ nói tự mình sẽ liệu lý lấy hôn lễ, vì nữ sĩ thực lòng hâm mộ Tưởng tổng tư lệnh vậy.

Nữ sĩ sẽ cùng Tưởng làm lễ kết hôn ở Nhật-bản, xong rồi sẽ cùng đi du-lịch các nước.

Lại một việc Hoa Nhật xung-đột ở Hán-khẩu

Chiếc tàu Tưởng-giang-hoàn của Nhật tự tiện bắt giam lính Trung-hoa hai bên sinh ra sự xung đột. Ngày 21 septembre thấy binh Nhật tự tiện lấy súng máy bắn vào khu đặc biệt ở Hán-khẩu. Người Trung-hoa cả quân và dân chết hại rất nhiều. Sự giao thiệp càng ngày càng lan rộng ra.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 3 octobre 1927

Tưởng-giới-Thạch ở Nhật-bản

Tưởng-giới-Thạch đã tới Kobé. Tưởng công bố rằng mình không bỏ việc chính trị, và Tưởng đi chơi thế này, là cái trưng triệu rằng Tưởng lại sẽ hành động.

A R I.P.

Việc Vân-nam

Ngày 2 octobre 1927

Ở Vân-nam phủ có tin gửi về bằng vô tuyến-điện A R I. R. rằng thành phố vẫn thiết quân luật; các phố vào thành phố vẫn chắn đường đi lại. lính canh vẫn khám những người đi lại, chỉ trừ kiều-dân ngoại quốc là không bị khám mà thôi. Từ ngày 29 septembre không có nước và điện. Từ ngày 23, các báo không xuất bản nữa, nhân dân chỉ nhờ về các tờ yết thị mà biết tin tức. Báo *Yi-chen* là một tờ báo ôn hòa lại xuất bản từ ngày 29.

Nhân dân đã đỡ lo sợ. Hiệu buôn đã mở cửa. Song buôn bán cũng không được mấy, và ngày 29 những nhà làm nghề đổi bạc cũng chưa đổi bạc.

Tướng Vương-tư-Tô, bộ tướng Hồ-nhược-Ngu. trở về tỉnh ngày 28 juillet, và trước đây có đánh nhau với quân của chánh-phủ, đã bị bắn ngày 25 septembre mới rồi, ở sở của nhà binh, tại Os-houa-chan.

Ngày 26 septembre, hồi 12 giờ, các hội trong thành-phố có họp hội-đồng bàn về cái tình thế ở Vân-nam. Các hội có gửi điện đến các tướng bảo mỗi tướng cử năm người đại biểu đến Vân-nam-phủ.

Về việc miền tây Vân-nam trước đây có tin đồn rằng một viên quan cũ về tây bộ Vân-nam, là Lục-chấn-Thường, có đánh quân của Đường-kế-Ngu, đóng ở Đại-lý phủ và đã chiếm lấy Đại-lý phủ, từ đấy sẽ đem quân lên kinh-thành. Lại có tin đồn rằng người tướng giặc tên là Oa-siac-Nen, vì quá trên phong của Đường-kế-Ngu, bị trọng thương trong trận đánh Vân-nam phủ ban đêm, và đã lui về miền Trinh-sing. Quân của chánh-phủ đương đuổi bắt.

Tướng Trương-phong-Tỉn, thống-binh lữ đoàn thứ sáu (độ 2 000 người) đã đem quân tới Vân-nam-phủ ngày 27 septembre. Quân ấy sẽ giúp sức cho quân đánh các tướng ở miền tây.

Ngày 28 septembre, các đại biểu sứ đi điều đình với Đường-kế-Ngu trở về đã trình công việc đi công cán. Long-Vân thì xin rằng các quân đội ở miền tây, và đạo quân thứ 38 do Long-Vân chỉ-huy, điều-đình với nhau để trừ xong Trương-nhữ-Kỳ, và Hồ-nhược-Ngu ở miền đông; Long-Vân giao quyền cho các hội để bàn bạc về cái vấn-đề chính-trị. Các tướng về phương tây trước đây muốn tôn Đường-kế-Ngu lên cầm quyền chính, thì nay xin cử con trai Đường-kế-Nghiêu; nếu chánh-phủ không định đánh Trương-nhữ-Kỳ, thì các tướng sẽ ưng các điều-khoản ấy, vì các tướng ấy bênh-vực cho Trương. Các đại-biểu của Long-Vân thì xin rằng quân-lính lui cách thành-phố ít ra là 30 dặm, mà thành-phố sẽ giao cho lính tuần-cảnh mới lập ra là hiến binh, và cảnh-sát giữ gìn.

Công việc điều-đình chưa xong, nên ngày 27 septembre, quân đội của miền tây vẫn ở chỗ cách thành-phố có mấy giờ. Đến lúc sau cũng nghe đâu họ có ý muốn lui.

Về phần đông Vân-nam, tướng Lục-Hán, tuyên-ngôn rằng đã thắng được Hồ-nhược-Ngu, và Hồ mất 10 khẩu đại-bác, 1.000 súng tay, và 2.000 lính.

Long Vân công-bố các giao-ước của Long đã ký với Hồ-nhược-Ngu trước đây ở Bản-kiều, và ở Oa-kia-Touen : Hồ cam-đoan đem quân đi bắc-phạt, không cầu viện quân của các tỉnh khác, và của các đảng phái, và không tống của của thôn-dân. Gia-quyến của Hồ sẽ được bảo-hộ, và Long chủ-trương công việc chính-trị ở Vân-nam. Long công-bố các giao-ước ấy để chứng rằng Long vẫn giữ lời, chứ Hồ thì không y-ước.

Viên đại-biểu của chánh-phủ quốc-dân là Lý-bội-Ấn, đã hai tháng nay tìm cách điều-đình cho các tướng Vân-nam, mà vẫn không nên công-cán gì, thì có xin trở về Nam-kinh.

Bì-Hán, ủy-viên bộ ngoại-giao Vân-nam cử đi công-cán ở Quảng-châu đã trở về Vân-nam-phủ.

Hội các nhà buôn ở Vân-nam có tố tình phản-kháng việc nội-chiến, và yêu-cầu bãi các giao-ước bất bình đẳng.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quí-báo chỉ-giáo cho tôi việc sau này thì tôi cám ơn lắm.

Em giai tôi góa vợ (vợ cả) mới được giáp tháng, nay vì không có người trông nom việc nhà, em tôi muốn cưới vợ cả khác trước khi hết tang một năm thì theo như pháp-luật có được không hay là có điều gì ngăn trở, nhờ ngài chỉ giáo cho.

LỜI ĐÁP. — Được, tang chồng để vợ không phải là một cái sự có trở ngại cho sự cưới vợ khác. Theo như luật Hoàng-Việt thì chỉ có những tang sau này là không được giá-thú: là tang cha mẹ, tang chồng, tang ông bà, tang bác chú, tang bác gái và tang thím tang cô, tang anh, tang chị.

Như vậy thì em ông có thể tự-do cưới vợ khác được, đối với pháp luật không có điều gì ngăn trở cả.

Ph. h-L.

Những số công-thải được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về.

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười hai (1er mars 1925)

Những phiếu 500 đồng :

89.042 92.246

Những phiếu 100 đồng :

35
3.289
3.622
3.530
5.304
5.691
8.799
9.531
11.644
14.539
15.847
15.855
16.124
16.534
18.509
19.105
20.304
20.587
21.460
21.969
22.372
23.525
25.326
26.577
26.892
27.699
29.024
31.132
31.233
31.698
32.625
33.747
35.942
36.492
36.657
37.271
37.297
37.898
38.799
38.952
40.921
41.507
42.335
42.638
43.352
43.528
44.107
48.892
48.968
49.381
50.676
53.552
54.230
54.357
54.860
62.327
63.861
65.297
66.871
67.096
67.211
67.400
68.042
68.357
68.769
68.870
69.000
69.129
69.392
69.627
70.603
72.301
72.352
72.507
72.624
73.680
73.723
74.432
74.459
75.739
76.260
77.873
78.490
78.716
78.758
78.855
79.559
79.931
83.481
83.504
83.554
86.109
86.640
89.212
89.395
89.960
91.249
91.292
92.924
92.926
93.845
96.242
97.348
97.373
98.606
100.266
100.431
100.506
103.207
103.932
104.645
107.939
108.842
110.334
115.344
115.346
118.223
118.249
118.308
119.443
120.184
122.050
123.332

Kỳ thứ mười ba (2 juin 1925)

Phiếu 500 đồng :

37.480

Những phiếu 100 đồng :

2.234
4.403
5.695
7.226
10.710
11.223
11.527
17.377
18.498
23.549
23.838
24.416
24.457
25.374
26.409
26.814
28.052
30.942
30.999
31.915
32.703
34.589
35.452
35.926
35.934
37.035
37.251
37.438
37.668
37.814
38.148
38.424
39.880
39.882
42.175
42.819
43.227
43.635
43.931
46.730
46.770
48.420
50.877
50.969
51.390
52.890
53.405
54.159
54.337
54.509
55.578
55.899
56.816
56.952
58.640
58.708
58.790
58.792
60.614
61.175
62.378
63.540
64.427
65.293
66.473
67.003
67.197
69.616
72.653
73.299
74.467
74.793
74.963
75.091
75.617
76.442
77.565
79.620
79.640
79.687
79.963
81.559
81.634
81.700
83.869
83.508
83.956
84.472
85.955
87.515
87.932
88.371
89.332
90.371
90.977
91.049
91.919
93.833
94.442
94.661
94.851
95.099
95.526
97.089
98.327
98.390
98.541
98.712
98.950
99.126
99.216
100.288
100.820
101.696
102.351
104.113
104.290
106.358
110.929
114.963
115.603
117.683
117.941
117.988
118.717
118.875
120.132
120.182
121.989
123.398
123.470

(Còn nữa)

Công cuộc công chúng nông phố ngân hàng ở Đông dương

(Tiếp theo)

Tiền vốn của nhà ngân-hàng. Tiền vốn lưu thông thế nào

Khoản 35 nói số tiền luân chuyền của các nhà ngân hàng hàng tỉnh như sau này : Tiền vốn riêng của hội, tiền vay về khoản tiền của công cuộc công chúng nông phố ngân hàng, số tiền gửi tư-gửi kỳ ở nhà ngân hàng, và số tiền trừ bị.

Tiền vốn của hội là tiền của các hội viên góp. Cổ phần định một số tiền rất nhỏ. Những nơi dân nghèo thì mỗi cổ phần có năm hào, song cũng không bao giờ quá cái số một đồng. Cổ phần của các thôn-xã, cũng chỉ có 25 đồng. Cái số vốn của hội về khoản ấy, chẳng qua chỉ là một số nhỏ. Còn số tiền trừ bị, thì cũng phải lâu ngày mới có nhiều

Vậy trong mấy năm đầu, thì số tiền luân chuyền của hội, phần nhiều là số tiền vay về khoản tiền nhà nước trả tính để dùng vào các công cuộc nông phố ngân hàng.

Các số tiền ấy là vay của nhà Đông pháp ngân hàng, thì phải chịu lãi 3 % một năm. Nhưng sau này khi đặt lại thể lệ nhà Đông-pháp ngân hàng, nhà nước sẽ được thu một số tiền của nhà ngân hàng ấy nộp cho, thì số tiền ấy có thể cho mượn tạm mà không phải lãi.

Các nhà ngân hàng hàng tỉnh sẽ được phép vay tiền về khoản nông phố công chúng ngân hàng, để chỉ dùng các khoản hàng ngày, và để cho tư nhân vay lại từ 1000 $ trở xuống, và cho các xã vay lại từ 2.000 đồng trở xuống.

Về các số cho vay to hơn các số trên này, thì nhà ngân hàng phải có đơn xin riêng, mà định theo đủ các giấy má nói trong nghị-định. Nếu ty coi việc nông phố ngân hàng xét nên y lời xin, thì sẽ cho vay.

Các nhà ngân hàng có thể nhận tiền của các hội viên gửi. Nhưng phải định hạn sáu tháng hay một năm mới lấy về, để cho được tiện việc sổ sách và để khỏi phải lo về việc bất kỳ một lúc nhiều người đòi tiền về qua.

Các viên chức

Mấy năm đầu, thì chắc cái số tiền xuất nhập của các nhà ngân hàng không có mấy. Vì vậy trong mấy năm đầu, phải trả tính cho đủ khoản chi phí về lương bổng các viên chức Tây.

Việc ấy trong nghị định ngày 4 Septembre 1926, đã có nói đến. Trong khoản 2 về nghị định năm 1927, lại có nói các viên chức sẽ mộ trong các viên chức tòng sự ở thuộc địa. Song trong khoản thứ 38 về nghị định ngày 21 juillet 1927, lại có nói cái lệ hạn chế ấy chỉ thi hành đến khi lập xong quỹ trung ương thì thôi.

Một đằng thì trong cái thời kỳ tổ chức, nên cho các viên chức nhà nước giúp đỡ công việc cho nhà ngân hàng. Một đằng thì phải trả tính cho khi nhà ngân hàng đã nên nền tự trị, sẽ được rộng quyền độc lập về việc luyện người, và kén người làm việc cho nhà ngân hàng.

Vì vậy trong lúc buổi đầu, các viên chức sẽ tuyển trong các viên chức đương chức của nhà nước, mà cho tạm cử vào tòng sự tại công cuộc ngân hàng. Về sau sẽ có điều lệ riêng, về việc tuyển cử viên chức. Song các viên chủ nhiệm ngân hàng, bao giờ cũng phải có nhà nước ưng nhận mới được. Các viên chức bản xứ, thì nhà ngân hàng được rộng quyền kén chọn.

Việc kiểm soát công việc của nhà ngân hàng

Công việc của các nhà ngân hàng lớn nhỏ đều có kiểm soát cả. Việc kiểm soát ấy đã ấn định như sau này :

1. Nhà ngân hàng hàng tỉnh cử các viên thanh tra Tây Nam kiểm soát các đơn hỏi vay của các hội đồng hàng xã, của tư nhân, của các hội, và của các xã. Các viên thanh tra kiểm soát để định chấp hay không chấp các đơn xin vay, để ấn định cái trách cử của hội viên hàng xã, của các viên quản lý, trong những khi trái điều lệ hay khai giả mạo, để ấn định cái trách cử của các viên chức trong nhà ngân hàng.

2. Việc kiểm soát sự hành động của nhà ngân hàng phân làm hai bậc như sau này :

a) Kiểm soát thường thời, ở tỉnh thì do quan Cai-trị đầu tỉnh, ở Hanoi thì do ty giám-đốc nông phố ngân hàng.

Quan cai trị đầu tỉnh thi hành cái quyền là kiểm đốc của nhà nước, thì giữ gìn cho thể lệ thi hành đúng luôn và tùy tiện cho chữ ký hay không cho chữ ký ; ty giám đốc thì xét xem công việc quản lý có hoàn thiện không, và tùy tiện chấp đơn hỏi vay hay không chấp đơn.

b) Kiểm soát bất thường, là do hai vị quan chức cần phải trông nom cho công việc nông phố ngân hàng được mọi việc như ý, là quan thủ hiến đầu xứ, và quan đầu ty coi việc nông phố ngân hàng Việc kiểm soát này, là để bổ thêm cho việc kiểm soát nói ở trên kia.

3. Sổ sách của nhà ngân hàng phải đệ trình quan kho bạc kiểm soát luôn. Tiền do quan kho bạc thu phát lại có ông chủ nhiệm ngân hàng trông nom.

Trong khoản thứ 43 có đặt tại mỗi xứ một ban hội đồng. Mỗi năm hễ nhà ngân hàng kết sổ, và để tờ trình về công việc hàng năm, thì hội đồng ấy họp để xét việc. Hội đồng ấy cử toàn những nhà có giá trị về đường chính trị, về đường nông phố và tài chính, và do quan thủ hiến đầu xứ chủ tọa.

L. Th.

Tin Saigon

Tại vườn cao su Michelin

Hãng Michelin vẫn có xin khẩn mấy ngàn mẫu đất đỏ ở chính giữa An-bình và Phú-riềng được trồng cao su. Đất này tinh những là tre nên Annam gọi là rừng tre còn người Langsa kêu Mer de bambous.

Ở đây culi thì phần nhiều là dân mọi S-eng nên không đủ dùng bằng Michelin phải mộ culi ở ngoài Bắc kỳ. Vì vậy mà mới hôm thứ bảy đây mới chở lên ngót một trăm người đàn ông và đàn bà.

Vậy cu-li mới tới thì tự nhiên Hãng phải để cho họ dọn dẹp của nhà họ ở nên cho họ nghỉ bữa thứ bảy và bữa chủ-nhật.

Qua ngày thứ hai thì lãnh cuốc xuống. Cu-ly này giao cho M. Montell coi. Người ở bên Tây mới sang đây 3 tháng, có vợ và con. Lúc điểm cu-li thì M. Montell phát cho mỗi tên một liều ki-ninh, bỗng đâu ở đằng sau lưng cu-li ra hiệu lịnh áp lại chém anh ta nhào.

Người vợ là Mme Montell ở cửa sổ ngó thấy chồng mình bị chém thì liền lại lấy cái súng sắp chạy xuống. Cu-li thấy vậy đều bỏ chạy mất.

M. Montell chụp lấy cây súng của bà vợ rồi bắn ba phát và biểu vợ chạy bẩm cho ông chủ hay.

Ông chủ hãng và Bonamy hai người lấy súng chạy tới thì thấy có ba tên nên M. Bonamy bắn một phát súng Browing trúng ngay ngực một tên rồi lấy báng súng đập ngã hai tên nữa.

Cu-li cả thảy đều kéo nhau lên Phú-riềng băng ngàn rừng Mã-đà mà chạy trốn.

Ông chủ hãng liền biểu chở M. Montell xuống Saigon quá bữa ấy tắt hơi. Ngài có báo cáo cho đồn Phước hòa, An-bình, Phú riềng hay nên cả thảy đều truy tầm bọn culy này mà bắt.

Bắt được 60 tên còn 40 tên nữa tản lạc đâu trong rừng.

Trung lập báo

Tin sau cùng

Tại hội đồng hàng quận quận Aude

Hội đồng hàng quận quận Aude lại cử M. Albert Sarraut làm chánh Hội-đồng.

Việc tuần phòng ở Paris

Lính cảnh sát ở Paris vẫn truy nã những kẻ khả nghi, đêm hôm qua có bắt hỏi mấy trăm người trong số ấy có một trăm người phần nhiều là người ngoại quốc bị giữ lại ở sở cảnh sát.

Kỷ niệm các nhà văn sĩ trận vong

Nay mai ở trư hiền lăng sẽ có một lễ trọng-thể. Quan Giám-Doumergue sẽ làm lễ khánh thành dài kỷ niệm 360 nhà văn-sĩ trận vong. A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Báo ra chậm

Buổi chiều ngày hôm qua, nhà in của bản quán không có điện nên báo ra chậm mất mấy giờ, nếu chiều hôm nay, lại không có điện nữa, thì báo lại ra chậm như hôm qua. Vậy xin các bạn đọc báo lượng xét.

Thời - tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		9 $ 50
— nhì,	—	8 50
— ba,	—	7 60
Thóc hạng nhất,	—	6 20
Bắp ngô —	—	5 30

Thời giá quốc trái :

Ngày 27 Septembre 1927

3 %.	hoàn dần		69 f. 15
3 ½ %.	hoàn dần		85 f. 70
4 %.	vĩnh viễn	1917	61 f. 70
4 %.	»	1918	61 f. 95
6 %.	»	1920	89 f. 20
5 %.	hoàn dần	1930	92 f. 40
4 %.		1925	97 f. 50

Ngày 3 Octobre 1927

3 %	Vĩnh-viễn	56 f. 80
5 %.	1915-1916	76 f. 75

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Octobre 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 40.

Quan Toàn-quyền đi thăm miền Biên-cương. — Chừng sau kỳ Hội-đồng chính-phủ này thì quan Toàn-quyền Varenne sẽ đi thăm suốt dọc biên-cương ta giáp với Tàu.

Ngài sẽ khởi hành ở Hanoi ra Mon-cay, rồi đi ngược lên Hà-cối, Tiên-yên, Đình-lập ; nếu được tạnh ráo thì ngài sẽ từ đấy theo con đường mới qua Ân-châu, Lục-nam, Phủ-lạng-thương rồi trở về Hanoi. Bằng không thì quan Toàn-quyền ở Mon-cay lại trở về Hanoi rồi lên Lộc-bình Lạng-sơn.

Phòng canh nông Bắc-kỳ. — Ngày 7 octobre này phòng canh-nông Bắc-kỳ sẽ họp hội-đồng trong những việc bàn tại kỳ hội-đồng ấy thì nên kể mấy vấn-đề sau này :

Hội-đồng Chính-phủ, việc hội-đồng do nghị-định ngày 19 juillet 1927 đặt ra, tức là khoản thuế 2 % ; việc đem bông nghệ-cảng tại Bắc-kỳ, việc Nông-phố ngân-hàng, việc thuế thương-chính ở thuộc-địa, việc mộ nhân-công ra ngoài, việc đặt rừng cấm ở Trung-giáp, việc thưởng tiền cho nghề chăn nuôi, các thư từ của sở Nông-chính Bắc-kỳ gửi lại, các thư từ của các công sở, của các điền chủ, việc hỏa-xa, các việc thương-mại, vân vân.

Trong ngạch cai trị.— M. Thierry phó cai trị hạng nhất sung chức phó công-sứ Phú-thọ nay có nghị - định đổi sang Ai-lao.

Khi vào hàng rượu nhớ gọi RƯỢU PERNOD xin nhận kỹ chính hiệu PERNOD PÈRE & FILS.

Bán tại L'U. C. I. A. đại lý độc quyền.

Muốn bán một cái nhà, đất rộng linh 200 thước vuông. Ở giữa phố buôn bán. Có cổng trước cổng sau đi lại rất tiện.
Hỏi tại bản-báo 7.155

Chương-trình Cinémas

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 28 Septembre đến thứ ba 4 Octobre 1927

LE HASARD ET L'AMOUR

Đại hài-kịch 7 đoạn

FAMILY CINÉMA HANOI

Từ thứ tư 28 đến thứ sáu 30 Septembre 1927

Mỗi ngày hai buổi chớp bóng

PHIM ẢNH ĐẠO

A NATIVITE-JOSEPH vendu par ses frere

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy lâu thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Candille* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE

Rue Paul Bert, Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả : Victor Hugo

Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Phần thứ nhất, quyển thứ	*1.*	*mỗi quyển.*	0 $ 50
— —	2,	—	0 . 45
— —	3-4,	—	0 . 85
— —	5-6,	—	0 . 45
— —	7-8,	—	0 . 65
Phần thứ hai, quyển thứ	*1,*	—	0 . 45
— —	2-3,	—	0 . 50
— —	4-5-6,	—	0 . 60
— —	7-8,	—	0 . 50
Phần thứ ba, quyển thứ	*1-2-3,*	—	0 . 55
— —	4-5-6-7,	—	0 . 65
— —	8,	—	0 . 65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyền.			0 . 20
cả 12 quyền gói làm một.			1 . 00

Tòa án Đại-hình. — Sáng hôm nay tòa án Đại-hình xử những việc sau này :

Hôm 26 tháng 5 năm 1927 Mme Nguyễn-thị-Trung, chủ hàng cơm ở Hanoi phố nhà Thờ số 35 vì không bằng lòng công việc làm tên đầu bếp là Lê-công-Phú nữa, nên đuổi ra và nuôi tên Đỗ-văn-Tỳ 24 tuổi quán ở Trân-Hy, tỉnh Nam-định vào thay.

Tên Lê-công-Phú lấy sự đó làm tức lắm. Chiều tối hôm ấy vào hồi 8 giờ đến nhà chủ cũ lượn ở ngoài rồi gọi Đỗ-văn-Tỳ ra bảo phải thôi ngay không được ở tranh nó. Nhưng tên Đỗ-văn-Tỳ không nghe, thì nó xông ngay vào tên Đỗ-v-Tỳ rồi hai bên đánh nhau. Sau có M. Đỗ-văn-Dực là thư ký tòa Đốc-lý đến chơi thấy thế can ngăn chúng mới thôi. Tên Đỗ-v-Tỳ đi trở vào nhà chủ, nhưng tên Lê-công-Phú lại càng tức nữa, mới đi gọi bạn bè và em làm cu-li xe ở gần đấy lại, rồi cùng với bọn nó lôi tên Đỗ-v-Tỳ ra ngoài đường để đánh nhau một trận nữa.

Đỗ-v-Tỳ thấy thế cho là nguy đã tới nơi, mới vớ ngay cái giường của bằng thứ gỗ rất chắc đánh vào đầu Lê-công-Phú một cái thật mạnh. Hai bên đánh nhau túi bụi sau có những người ở gần đấy đến can ngăn thì chúng mới thôi. Đỗ v-Tỳ cũng bị nhiều thương ở mặt, ở cổ và ở tay chân. Khi tan đánh nhau chúng kéo nhau đến sở Cẩm hàng Trống kiện nhau, mà đằng Mme Ng-thị-Trung cũng có kiện Lê-công-Phú vì tội ngang trở công việc người nhà. Trong khi sở Cẩm đương lấy cung Đỗ-văn-Tỳ và chủ tên ấy, thì có người báo rằng tên Lê - công - Phú đương nôn mửa ở nhà giam mà xem ra bị đau lắm. Sở Cẩm liền cho khiêng ngay vào nhà thương Bảo - hộ, đến đêm thì tên Lê-công-Phú chết.

Hôm 27 tháng ấy vì có lệnh quan Biện-lý Hanoi, nên ông y khoa bác sĩ Carteux mổ tử-thi Lê - công - Phú khám nghiệm thì cho là tên ấy chết vì bị đánh mạnh ở đầu chảy nhiều máu mà máu thì chảy ngấm ở trong sọ.

Quan dự Thẩm xét hỏi đầu đuôi cái bi kịch xảy ra thì cũng y như đã thuật ở trên. Ngày 2 tháng 6 Tây ông y khoa bác sĩ Leroy des Barres khám Đỗ-văn-Tỳ thấy có nhiều vết thương bị đánh bằng một vật cứng và bị đánh bằng tay, nhưng toàn những thương xoàng cả.

Tên phạm trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong định tha cho tên Đỗ-văn-Tỳ được trắng án.

Lễ phát thệ tại tòa Thượng thẩm. — Sáng hôm nay hồi 9 giờ tại tòa Thượng-thẩm Hanoi đã làm lễ phát thệ rất trọng thể về dịp M. Habert thăng chức chánh nhất sung Tư Pháp viện tổng trưởng và M. Gaiselin lên thực thụ chưởng lý. Chỉ có ông Gaiselin ra làm lễ phát thệ thôi, còn ông Habert đi vắng thì có gửi giấy phát thệ đến đọc tại tòa, Ông Languellier phó chưởng-lý có đọc diễn-văn rồi đến ông Morché chánh nhất ngồi chủ-tọa và ông luật-sư Coteslant là hội-trưởng hội luật-sư cũng đọc một bài kể lí-lịch hai ông Habert và Gaiselin và chúc mừng các ngài đã lên nhận cái chức trách lớn. Khi phát thệ xong, ông Gaiselin lên ngồi ghế chưởng-lý, lại đọc một bài diễn-văn cảm ơn và đại ý nói tuy cái chức trách nặng nề nhưng bao giờ ông cũng sẵn lòng làm hết nghĩa-vụ.

Quan phó Toàn-quyền Monguillot cùng các quan thủ-hiến văn võ, các ông luật-sư, các quan công-sứ những tỉnh gần đều đến dự lễ ấy.

Các bà mua sữa bò cho trẻ con ăn, nên chọn sữa hiệu BERNA sữa tốt, để được lâu. Bán tại L'U. C I. A.

Một dịp rất tốt ở Camphamine

Muốn bán : « Một cái nhà ba gian buồng bồi, buồng bếp, nhà để ô-tô, nhà kho, sân, vườn, bể, đủ cả, hiện đang cho Hôtel thuê được 60p.00 một tháng, ở ngay giữa phố, cạnh rạp hát. Và một cái ô-tô hiệu Fiat mười mã-lực. Ai muốn mua xin viết giấy hỏi Mme Phạm-thị-Hảo, thầu-khoán Camphamine.

7.123

LỚP DẠY VIẾT CHỮ TẮT

Hiện nay tại phòng Thương-mại Hanoi nghe đâu không có lớp dạy viết chữ tắt (sténographie), nên Mme Grémillet có mở một lớp dạy riêng tại nhà bà ở phố Van Vollenhoven số 35, bắt đầu dạy từ thứ ba 4-10-27. Mỗi tuần lễ học ba giờ, từ 12 giờ rưỡi đến 13 giờ rưỡi vào những ngày thứ ba thứ năm và thứ bảy.

Tiền học 10p. một tháng.

Kỳ thi tuyển thư ký vào ngạch Công chính. — Vì kỳ thi tuyển thư ký vào ngạch Công - chính ngày 15 Novembre 1927 sắp tới đây có nhiều thí sinh quá, cho nên sở Công-chính định rằng đến ngày thứ năm 20 octobre 1927 đúng 7 h 30 sáng sẽ mở một kỳ sơ khảo, (có một bài âm tả và một bài tính) để loại bớt các thí sinh kém. Các chỗ thi định như sau này.

Hanoi thi tại trường học con giai ở đường Sinh-từ.

Haiphong thi tại trường học con giai phố Jean Dupuis.

Nam-định thi tại trường học con giai phố Jules Ferry.

Hadong thi tại trường kiêm bị con giai.			
Bắc-ninh	»	»	»
Hưng-yên	»	»	»
Phu-tho	»	»	»
Phu-lang-thuong	»	»	»
Lang-son	»	»	»
Vinh-yên	»	»	»

Thí sinh phải mang theo cái thẻ căn cước với ảnh ; thí sinh nào không có thẻ ấy hay là đến chậm thì không được vào thi.

Kỳ thi này là *kỳ thi bắt buộc* của các thí sinh nào muốn vào làm trong ngạch Công-chính.

Nếu thí sinh nào không thi kỳ này thì không thể nào được thi kỳ 15 Novembre 1927.

Tờ hiểu thị cho các thí sinh không tòng sự trong ngạch Công - chính. — **Thí sinh nào có bằng sơ học Pháp-Việt tốt nghiệp (certificat d'études primaires Franco Annamite) thì được miễn kỳ thi sơ khảo hôm 20 Octobre 1927 này.**

Thí sinh nào có văn bằng ấy, thì từ nay đến 15 Octobre là cùng, phải nộp tại tòa Công-chính Bắc-kỳ, bản chính hay là bản sao cái bằng mình đã có ấy. Bản sao ấy phải có chữ ký của quan cai trị sở tại nhận thực.

Từ nay đến 15 Octobre là cùng, bất cứ thí sinh nào (hoặc phải thi hay được miễn thi kỳ sơ khảo 20 Octobre) cũng phải nộp cho đủ các giấy má như sau này :

1. Giấy chứng chỉ của thầy thuốc ;
2. Giấy hạnh kiểm ;
3. Giấy khai sinh.

Thí sinh nào không nộp đủ thì không được thi.

Giấy bạc giả 5 đồng. — Vừa rồi người phát vé đường xe lửa Vân-nam nhận ra trong số tiền bán vé được có bốn cái giấy bạc giả 5 đồng. Nghĩ mãi không biết những giấy bạc giả ấy thu của ai, sau sực nhớ ra là của hai người Khách đưa mua chín cái vé lên Laokay, liền trình cùng quan Dự-thẩm biết. Ngài liền đánh giấy thép lên Laokay cho đến bắt hai người Khách ấy giải về Hanoi.

Hai người Khách ấy tên là Wang-Tsé-Kwan và Sieh-vu-Sheung, hiện đã phải tống giam để xét.

Một cách quảng cáo hủ lậu

Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton. Bằng tơ bản hiệu cũng có một thứ giá 0$80 một đôi. Đẹp hay xấu, đắt hay rẻ bản hiệu xin dùng câu « hữu xạ tự nhiên hương ».

V DEMANGE Hanoi

---

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 11 c. v. 1926, mới chạy được 10 000k. mui kín muốn mở cũng được, 7 chỗ ngồi.

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 10 c. v. mới sơn, mới lợp, mới sửa sang máy lại.

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.125

GIÀU AUTOS !!!

Hiệu cho thuê-bay mà chạy autos vừa tốt máy vừa giá hạ

Các ngài dùng thử xem

QUANG-VINH

Fournisseur de l'Aéronautique d'Indochine

62, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi

Téléphone 392

TA NÊN THÍCH

Thuốc QUINCONINE hơn các thứ EXTRAITS DE QUINQUINA khác, vì pha vào một lít rượu vang thì được một lít rượu bổ. Thuốc ấy chế theo một cách riêng, tốt hơn các thứ khác nhiều. Giá là 0 $ 60.

Hiệu bào-chế BLANC, ở phố Paul Bert, Hanoi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Comme nous l'avons dit la nuit l'aspect changeait. La nuit est le véritable milieu de tout ce qui est ombre. Dès que tombait le crépuscule, le vieil éléphant se transfigurait ; il prenait une figure tranquille et redoutable dans la formidable sérénité des ténèbres. Étant du passé, il était de la nuit ; et cette obscurité allait à sa grandeur.

Ce monument, rude, trapu, pesant, âpre, austère, presque difforme, mais à coup sûr majestueux et empreint d'une sorte de gravité magnifique et sauvage, a disparu pour laisser régner en paix l'espèce de poêle gigantesque orné de son tuyau qui a remplacé la sombre forteresse à neuf tours, à peu près comme la bourgeoisie remplace la féodalité. Il est tout simple qu'un poêle soit le symbole d'une époque dont une marmite contient la puissance. Cette époque passera, elle passe déjà ; on commence à comprendre que, s'il peut y avoir de la force dans une chaudière, il ne peut y avoir de puissance que dans un cerveau ; en d'autres termes, que ce qui mène et entraîne le monde, ce ne sont pas les locomotives, ce sont les idées. Attelez les locomotives aux idées, c'est bien ; mais ne prenez pas le cheval pour le cavalier.

Quoi qu'il en soit, pour revenir à la place de la Bastille, l'architecte de l'éléphant avec du plâtre était parvenu à faire du grand ; l'architecte du tuyau de poêle a réussi à faire du petit avec du bronze.

Ce tuyau de poêle, qu'on a baptisé d'un nom sonore et nommé la colonne de Juillet, ce monument manqué d'une révolution avortée, était encore enveloppé en 1832 d'une immense chemise en charpente que nous regrettons pour notre part, et d'un vaste enclos en planches, qui achevait d'isoler l'éléphant.

Ce fut vers ce coin de la place, à peine éclairé du reflet d'un réverbère éloigné, que le gamin dirigea les deux « mômes ».

Qu'on nous permette de nous interrompre ici et de rappeler que nous sommes dans la simple réalité, et qu'il y a vingt ans les tribunaux correctionnels eurent à juger, sous prévention de vagabondage et de bris d'un monument public, un enfant qui avait été surpris couché dans l'intérieur même de l'éléphant de la Bastille.

Ce fait constaté, nous continuons.

En arrivant près du colosse, Gavroche comprit l'effet que l'infiniment grand peut produire sur l'infiniment petit, et dit :

— Moutards ! n'avez pas peur.

Puis il entra par une lacune de la palissade dans l'enceinte de l'éléphant et aida les mômes à enjamber la brèche. Les deux enfants, un peu effrayés, suivaient sans dire mot Gavroche et se confiaient à cette petite providence en guenilles qui leur avait donné du pain et leur avait promis un gîte.

Il y avait là, couchée le long de la palissade, une échelle qui servait le jour aux ouvriers du chantier voisin. Gavroche la souleva avec une singulière vigueur et l'appliqua contre une des jambes de devant de l'éléphant. Vers le point où l'échelle allait aboutir, on distinguait une espèce de trou noir dans le ventre du colosse.

Gavroche montra l'échelle et le trou à ses hôtes et leur dit :

— Montez et entrez.

Les deux petits garçons se regardèrent terrifiés

— Vous avez peur, mômes ! s'écria Gavroche.

Et il ajouta :

— Vous allez voir.

Il étreignit le pied rugueux de l'éléphant, et en un clin d'œil, sans daigner se servir de l'échelle, il arriva à la crevasse. Il y entra comme une couleuvre qui se glisse dans une fente, il s'y enfonça, et un moment après les deux enfants virent vaguement apparaître, comme une forme blanchâtre et blafarde, sa tête pâle au bord du trou plein de ténèbres.

— Eh bien, cria-t-il, montez donc, les momignards ! vous allez voir comme on est bien ! Monte, toi ! dit-il à l'aîné, je te tends la main.

Les petits se poussèrent de l'épaule ; le gamin leur faisait peur et les rassurait à la fois, et puis il pleuvait bien fort. L'aîné se risqua. Le plus jeune, en voyant monter son frère et lui resté tout seul entre les pattes de cette grosse bête, avait bien envie de pleurer, mais il n'osait.

L'aîné gravissait, tout en chancelant, les barreaux de l'échelle ; Gavroche, chemin faisant, l'encourageait par des exclamations de maître d'armes à ses écoliers ou de muletier à ses mules :

— Aye pas peur !
— C'est ça !
— Va toujours !
— Mets on pied là !
— Ta main ici.
— Hardi !

Et quand il fut à sa portée, il l'empoigna brusquement et vigoureusement par le bras et le tira à lui.

— Gobé ! dit-il.

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

[illegible] tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Tiền văn ta đã nói, đến đêm thì cảnh-tượng ấy khác hẳn với ban ngày. Đêm tức là cái chu-vi riêng của những sự tối-tăm. Cứ tối ập xuống thì con voi cù-kĩ đó thành ra có một biệt-tướng. Nó lù-lù nghiễm-nhiên mà uy-mãnh ở trong bóng tối. Vốn nó thuộc về thời dĩ-vãng, cho nên nó lại ưa đêm. Bóng tối với cái vẻ vĩ-đại của nó là tương xứng.

Cái kỷ-niệm đài đó nom nó thô kệch, nó thấp bé lù-lù, nó nặng-nề, nó nghiêm-trang dữ-tợn, gần ra sù-sì, không ra hình dáng gì cả, duy nó có uy, mà có một vẻ nghiêm-trọng riêng, rực-rỡ mà mọi-rợ, ngày nay đã phá đi mất cả rồi, để riêng chỗ quãng rộng ấy cho cái cột cao bằng sắt mới, nom nó y như một cái hỏa-lò sắt để sưởi to-tướng thay vào cho cái đồn có chín cột pháo-đài ngày xưa, cũng như là đám hộ-chủ đã thế-vị cho chế-độ phong kiến ngày xưa vậy. Thời đại này là một thời-đại trong cái nồi gang có thể chứa được một thế-lực to (đây là nói quả phá) thì lấy cái lò sắt làm tiêu-biểu phải lẽ lắm. Thời-đại này rồi cũng qua đi mà thôi. Hiện nó cũng đương qua rồi. Thế nhân đã hơi hiểu biết ra rằng trong một cái nồi nước sôi dầu có mãnh-lực, nhưng đại thế-lực thì duy chỉ có ở trong óc người mà thôi. Hoặc nói thế này cũng vậy: cái thế-lực nó lôi kéo được thế-giới đi, không phải là cái máy đầu-tàu xe-lửa, nhưng chính là những tư-tưởng của người ta. Vì nếu lại đem những máy đầu-tàu xe-lửa mà buộc vào những tư-tưởng người ta cho nó kéo đi thì thật là hay. Nhưng chớ có lẫn con ngựa với người cưỡi ngựa.

Bây giờ thì ta hồi đề mà nói rằng nhà kiến-trúc xây nên cái hình con voi tuy rằng chỉ dùng vôi gạch mà làm được nên một việc vĩ-đại. Nhà kiến-trúc đã dựng nên cái cột cao như lò khói thì tuy rằng dùng đồng đen mà đã làm nên một việc rất nhỏ-mọn.

Cái ống lò sưởi đó đặt tên gọi là Thất-nguyệt-trụ (Cột Kỉ-niệm việc cách-mệnh tháng bảy) thật là Kỉ-niệm hụt một việc cách-mệnh hụt. năm 1832 hãy còn bắc giáo một lượt ở ngoài, trước giả vẫn tiếc rằng sao không để nguyên cái giáo ở đó, vòng ngoài nữa lại che một cái vách bằng ván kín mít, khiến cho con voi đứng riêng hẳn ra một góc.

Cái góc đó thời ấy tối, đèn chỉ có một ngọn đèn tận đằng xa chiếu vào, thằng Nhãi hôm ấy đưa hai thằng bé con đến đó.

Tiện đây trước-giả xin nhắc rằng chuyện này không phải là chuyện bày đặt ra đâu. Hai-mươi-năm về trước đây, các tòa án trừng-trị có xét xử một việc du-đãng và hủy-hoại một nơi công-tác can phạm là một đứa trẻ con, bắt được ở trong mình con voi chỗ Ba-sĩ-đích.

Nói rõ câu đó xong rồi, trước-giả lại xin kể nốt chuyện.

Thằng Nhãi đưa hai thằng bé đến gần chỗ con voi, thì hiểu ý rằng những đứa trẻ còn bé quá như thế mà nom thấy con voi thực to như thế, tất nhiên phải giật mình, nó bèn khéo dỗ:

— Hai thằng em, đừng sợ nhé.

Nó nói như thế rồi nó chui qua một chỗ dậu đổ mà vào trong hàng rào, xong rồi nó lại đỡ cho hai thằng bé vào theo. Hai thằng bé hơi sợ, cho nên cứ lẳng-lặng mà đi theo vào, đành lòng là phó thác cho sứ nhà trời bận áo rách đó, đã cho mình bánh ăn đỡ đói, lại hẹn tìm nơi cho ngủ trọ nữa.

Ở bên cạnh rào có một cái thang để nằm đó, là thang của bọn thợ làm xưởng bên gần đó. Thằng Nhãi gọn gàng một cách quái lạ mà dựng thang lên, ghé vào một chân trước con voi, Đứng dưới mà nhìn lên thì đầu thang thấy có một cái lỗ hổng tối om ở chỗ bụng con voi.

Thằng Nhãi trỏ thang và cái lỗ cho khách mà rằng:

— Hai em trèo lên rồi vào trong nhà.

Hai đứa khiếp sợ mà nhìn nhau. Thằng Nhãi hỏi:

— Hai em sợ đây à!

Rồi thì nó lại nói:

— Đây hai em xem này.

Nói rồi thằng Nhãi ôm lấy chân voi mà trèo lên, không thèm dùng đến thang, chỉ trong cái chớp mắt nó đã lên đến miệng lỗ hổng. Nó chui vào dễ dàng như thể con rắn nước chui qua cái khe vậy. Nó tọt vào trong, được một lát thì hai thằng bé ngẩng lên thấy lờ mờ một cái đầu người thò ra ngoài lỗ tối om mà gọi rằng:

— Thế nào trèo lên đi, hai em! Hai em lên đây mà xem, tốt ra phết! Thằng anh lên trước đi, tao đỡ tay cho mà vào.

Hai đứa lấy vai giục nhau, thấy thằng Nhãi táo-tợn vừa sợ lại vừa có ý tin cậy. Vả trời lúc ấy lại mưa dữ. Thằng anh đánh bạo. Thằng em thấy anh lên rồi con có một mình ở lại dưới chân con voi to lù-lù thì sợ muốn khóc nhưng mà không dám khóc.

Thằng anh chệnh-choạng mà leo thang từng bậc một. Trong khi nó leo thì thằng Nhãi ở trên giục-giã như là anh thầy dạy gươm thúc học-trò, hoặc như anh lái lừa thét giục lừa chạy cho mau vậy:

— Lên, đừng sợ!
— Được đấy!
— Cứ leo lên nữa!
— Đặt chân lên đây!
— Tay vịn vào đây.
— Tọn lên nào!

Khi thằng bé lên đến đầu thang rồi thì nó mạnh-mẽ nắm lấy cánh tay mà kéo lên, xong rồi nói:

— Vậy là xong!

(Còn nữa)

• Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất				
Quyển	I	223 trang, bán	0 $ 50
»	II	203	—	0 45
»	III và IV	159	—	0 35
»	V và VI	193	—	0 45
»	VII và VIII	319	—	0 65

Phần thứ hai				
Quyển	I	213 trang, bán	0 $ 48
»	II và III	237	—	0 60
»	IV, V và VI	275	—	0 60
»	VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba: Quyển I, II và III 251 trang, bán 0 $ 65
— Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65
— Quyển VIII 305 — 0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . . 0 $ 20
Cả mười hai quyển gửi làm một lần, tiền cước . . . . . . 1 $ 00

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Bệnh băng huyết lậu huyết

Tiếp theo

Trị pháp thứ đệ

Thất tình quá cực (1) thì động ngũ hỏa (2), ngũ hỏa động thì kinh huyết bạo hạ, lẽ đó cũng như gió động thì sóng vỗ, lửa chạy thì nước sôi vậy. Vậy trị phải có thứ độ thoạt tiên phải chỉ huyết để ngăn dòng nước chảy, thứ nhì phải thanh nhiệt lương huyết cho được gạn lọc tự nguồn, sau cùng phải dưỡng huyết cho được vá đắp như cũ. Bằng những ngăn dòng nước chảy mà không gạn lọc tự nguồn, thì huyết ứ mà dần dắt lên, gạn lọc tự nguồn mà không dưỡng huyết cho được vá đắp như cũ, thì huyết khô, có dương thế tất phải phù việt mà sinh chứng bệnh, cho nên bệnh gấp thì phải trị ngay tự ngọn, khi bệnh đã đỡ, lại phải tìm đến cỗi bản, như vậy mới là đúng phép. Cổ nhân chỉ huyết thường dùng những vị thuốc có sắc đen, cũng là có ý lắm. Vì huyết tiếp hỏa sắc cho nên đỏ, đỏ là nhiệt, mà giải nhiệt lại kỵ hàn lương, vậy phải mượn sắc đen để tượng thủy cho được chế hỏa. Phương thư nói: « y giả ý dã », chả cũng sâu đáng lắm ru?

Băng huyết nên chỉ

Có người ngờ rằng bạo thoát huyết bàn đen như máu đỉa và kiêm chứng đau bụng, tức là ác huyết ngưng tích, phải cho ra hết, không chỉ tiệt được. Có biết đâu rằng huyết nhờ có dương khí vận hành, cho nên đỏ tươi, dương khí không bền, huyết mới đen và ngưng tích lại từng hòn từng cục, đó là trong bụng hư lãnh, chứ không phải là ác huyết. Vả lại huyết bí mà đau bụng, mới nên hành huyết để chỉ thống, chứ huyết băng mà đau bụng, không chỉ huyết thì định thống làm sao? vậy khung qui khương phụ là phương tễ rất cần dùng không thể bỏ được (khung qui thang thiêm gia khương phụ)

Tuy nhiên, huyết thoát vẫn là nên chỉ, nhưng cũng không chỉ ngay được, trước hãy phải dẫn kinh đã. Nếu không dẫn kinh mà chỉ huyết ngay, thì huyết chỉ mà không có chỗ chứa, thế tất xung đột rồi sinh nhiều chứng bệnh khác.

Phàm băng lậu mà huyết hạ như nước đậu tương, đó là bởi ăn uống không có chừng mực, hoặc lao động quá sức, tì vị thương tổn, hay là tâm khí hư nhược mà sinh bệnh. Vì tì là chí âm, thân thể tư vinh (mầu mỡ) cốt ở tì cả, tâm thì chủ huyết mạch, cùng thông xuống thận hỏa để giúp việc tiêu hóa cho được thục tì. Tâm tì bệnh, tức là huyết mạch bệnh, huyết mạch bệnh tức là bào lạc thụ thương, bào lạc thụ thương, cho nên băng lậu. Trị nên dùng phương tễ thăng dương trừ thấp, vừa thăng tễ hạ hãm, vừa giá tá phong dược để thắng thấp khử nhiệt, như vậy mà bệnh khỏi ác huyết tiêu hết, thì nên dùng sâm kỳ qui thảo cho được tuấn bổ. Bằng bệnh không khỏi, ác huyết vẫn cứ lâm ly, đó là tì hư không nhiếp huyết, thì phải ích tì vị, bổ khí huyết, mà vừa thăng, vừa chỉ, vừa dùng phương tễ thanh tâm lương huyết để giải nhiệt nữa.

Ông Lập-Chai nói rằng:

— Tâm chủ huyết, huyết thoát nhiều quá, Tâm kinh không nhu nhuận, cho nên động băng huyết là kiêm tâm thống (đau trái tim) trị nên dùng thang thập toàn bội sâm truật, và gián phục bài ô-tặc-hoàn cho được liễm huyết.

Cẩm nang tổng luận

Tì vị hư nhược thì dùng bài lục-quân tử gia xuyên-khung. — Tì vị hư hãm thì dùng bài bổ-trung-ích-khí gia bạch-thược. — Can kinh huyết nhiệt thì dùng thang tứ-vật gia sài-hồ, sơn-chi. — Can kinh phong nhiệt thì dùng bài gia-vị-tiêu-giao-tán (do can hỏa động cũng dùng bài này). — Tì kinh uất hỏa thì dùng bài qui-tì gia sơn-chi sài-hồ mẫu đơn-bì. — Bào lạc tổn thương thì dùng bài tứ quân tử gia thăng-ma sài-hồ sơn-chi.

Phàm mới bệnh là nhiệt, bệnh đã lâu thì phần hàn. Tuy có người khí dương mạnh khí âm yếu, bệnh lâu thì âm càng hư nhiệt càng [illegible] thịnh, nhưng cũng là giả nhiệt cả thôi, nên dùng phương tễ hàn lương thì hại, ông Đan-khê ông Đông-viên đã có nói: « Trị bệnh huyết thoát, không gì bằng thang tứ-quân » Lại có nói: « Khí hư huyết hư, đều nên dùng thang tứ-vật gia sâm kỳ. Nếu do lao lực thì nên dùng sâm kỳ gia thăng ma, sau khi chỉ huyết, nhất thiết phải dùng độc sâm thang bổ sữa, dù có kiêm chứng ho sốt, kinh mạch hồng sắc chẳng cứ, cũng là nguyên khí hư nhược, chân âm chân dương thất thủ mà biến hiện ra giả chứng giả mạch như vậy. cấm không được dùng phương tễ hàn lương », hai ông cùng nói một lời, thật đáng làm gương cho các nhà hậu học.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

---

(1) Thất tình quá cực là mừng quá, giận quá, lo quá, nghĩ quá, thương quá, khiếp quá, hãi quá.

(2) Ngũ hỏa là tâm hỏa, can hỏa, tì hỏa, phế hỏa, thận hỏa.

Lược khảo về dân tộc Nhật-bản

(Tiếp theo)

Nhưng phong tước không chỉ hạn các bậc huân quý ở trong nước mà thôi, lại gia phong cho cả nước ngoài nữa, như Lý-hoàn Dụng ở triều-tiên, Thượng-văn ở Lưu-cầu, các người có thế lực trong hoa tộc, vẫn là những nhà quân phiệt cũ, cái gốc rễ thế lực của bọn ấy, là ở hai giới hải lục quân có thể xoay xén được cả hoàng gia. Thứ nữa đến những là đại tài chủ, cái thế lực của bọn này không những là thao túng được quyền kinh tế và giữ sinh mệnh của nhân trong nước lại có thể [illegible] giữ được cái cổ-động chính-trị nữa.

Đến bây giờ mà nhất là từ sau khi Âu chiến các nhà tư bản Nhật-bản, cái thế lực đã vượt lên trên các nhà quân phiệt rồi.

Đời gần đây lại có giai cấp tứ dân 1. Sĩ. 2. Nông. 3 Công. 4 Thương. Sĩ tộc là những gia thần, bộ tướng của các bậc tướng quân đời trước, cùng các nhà thần quan, tăng lữ học giả, y sinh và nhà mỹ thuật, phẩm loại, rất là phức tạp. bọn này phân biệt hẳn với hạng bình dân, lại nhân nước nhà chú trọng học thuật nên đã gọi là các nhà học giả, thân phận lại càng cao quý lắm, cùng nhau tạo thành ra vô số học phái lớn nhỏ.

Dưới sĩ tộc đến nông công thương cả. đều gọi là bình dân cả.

Về giai cấp công nhân, ở năm đầu niên-hiệu Minh-trị thì còn thấy hèn lắm. Nhưng hiện nay vì có cơ giới công nghiệp phát đạt nên thế lực của bọn ấy đã vượt lên mà ngang sức với bọn tư bản, bọn này lại họp thành đoàn thể cùng bọn tư-bản cạnh tranh. Lại hoàn toàn bắt chước hình thức các nước Âu Mỹ, hết thảy những bọn dân hèn mà ở vào thời đại phong-kiến không kể đến, đến ngày nay kể đã đến đoàn thể lao động, là có thể hành động ngang dọc được ngay. Bọn này ra mặt công kích các nhà tư-bản, cho nên người ta nói cái xã-hội nhật-bản sau này mà bị phá liệt là do ở cái tranh đoan của bọn công nhân và các nhà tư-bản vậy.

Cái giai cấp người « Uế-đa-phi » ở năm đầu niên hiệu Minh-trị đã ra lệnh phế trừ, đem bọn ấy biên vào đời bình dân, nhưng sự phế trừ chẳng qua chỉ có cái danh nghĩa không mà thôi, chứ thực ra thì bọn người Uế-đa-phi vẫn không được ngang hàng với bọn phổ thông bình dân. Đó là vì bọn ấy bị xã-hội đè nó vùi dập đã lâu, cái bản năng đã mất hết rồi, sau nữa vì cái tập quán của xã-hội đã lâu đời, không dễ mà phá đó được cái địa-vị ở trong xã-hội phổ thông.

Hiện nay họp các xứ Đông-kinh, đại bản thần-hộ, Bắc-hải-đạo cùng mấy bộ lạc riêng, một số nhân khẩu không kém 150 vạn mà gọi là bình-đẳng xích tử của Nhật-bản đế-quốc ấy (tức là hạng tân bình dân) sinh hoạt vẫn rất là khốn nạn, đối với hạng phổ thông bình dân còn xa nhau như một vực một trời. Không cứ người nào đối với cái tên gọi « tân bình dân » hình như không thèm nói đến. cái giới hạn ấy không biết đến bao giờ mới phá tan được.

Cái chế độ giai cấp ở Nhật bản dẫu đã trải bao lần biến đổi những cái tư tưởng giai cấp đã hòa lẫn ở trong huyết dịch của dân tộc ấy khó mà lọc bỏ cho hết được. cái người tri thức trong nước ấy cũng đã biết rõ đó là cái xấu tính bản [illegible], nhưng sẵn in sâu vào gân cốt không thể một lúc thay ngay đi được.

Ấy riêng một cái tư tưởng giai cấp ấy, nó đã làm cho người Nhật có một cái bụng kỳ thị không thể phá trừ được trách nào đối với các dân tộc khác mà khác máu bẫn với họ, thì họ còn dung thu được nào. Đó là một điều ta nên xét rõ vậy.

(Còn nữa)

(Công-luận báo)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

— Ngày thứ tư 5 octobre, hồi 9 giờ sáng, tại sở Bưu-điện Hanoi lĩnh-trưng quần áo cho các facteurs mặc trong năm 1927. Điều lệ để tại sở Bưu-điện.

— Đến ngày 10 octobre 1927, hồi 16 giờ, tại sở Công-chính sẽ gọi lĩnh-trưng làm một cái nhà ở cho quan châu Sơn dương, tỉnh Tuyên-quang.

Việc làm đáng	5.314$63
Ký quĩ tạm	100.00

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà ở cho ông thầy thuốc tây ở Phủ-lý.

Việc làm đáng	13.709$12.
Ký quĩ tạm	230.00.

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm hai mái chợ cho tỉnh Yên-bái.

Việc làm đáng	11.043$42.
Ký quĩ tạm	180,00.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xung dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

6701

Âu Tây tư-tưởng

(La Pensée de l'Occident)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$2[illegible].

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tuần ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loài sách kinh điển của quí-quốc, tỉ lệ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ủy bản-quán gửi đến ra quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách [illegible]

Đoản-thiên* tiểu-thuyết

Giai nhân kỳ-ngộ

(*Tiếp theo*)

Vương-sinh bấy giờ thẫn thơ thẫn thờ, nghĩ thầm rằng đứng đây mãi cũng bằng vô ích, lại ngậm ngùi đi về, đi một bước như thêm một đoạn tưởng nhớ. Đi được một quãng khá dài gặp một đứa thanh-y đồng-tử. Thanh-y đồng-tử chắp tay vái chào hỏi rằng:

Thưa ngài có phải ngài là Vương Tiên-sinh không?

Vương-sinh nhìn đứa thanh-y đồng-tử, thì ra mình không quen biết nó bao giờ, bảo rằng sao cậu lại biết tôi. Thanh-y đồng-tử cười nói rằng: thế ra tiên sinh chóng quên lắm. Chủ nhân tôi lâu nay vẫn mong ước tiên sinh đến chơi. Từ đây đến nhà chủ nhân tôi cũng không xa xôi mấy. Mời tiên-sinh quá bộ đến chơi cho chủ-nhân tôi mừng.

Vương-sinh nghe nói, có ý lưỡng lự, nửa muốn đi, lại nửa muốn không, còn dùng dằng chưa quyết.

Thanh-y đồng-tử đứng nói vật nài, cố mời đến chơi. Vương-sinh bấy giờ tâm thần còn đương bâng khuâng tơ tưởng những chuyện đâu đâu, thấy đồng tử mời thiết tha lắm, cũng bằng lòng đi chơi, họa may ra có cách gì tiêu-khiển giải phiền chăng.

Thanh-y đồng-tử đưa Vương-sinh đi qua một cái ngõ, rồi sang một đường cái nhỏ, đôi bên có những cây dương liễu rủ thướt tha, thỉnh thoảng lại có cây bích-đào hoa nở sán lạn, gió đông hây hẩy lộng đưa tiếng oanh yến ở trên cành hoa, nghe réo rắt lanh lảnh như rót vào tai. Cái phong cảnh mát mẻ thanh nhã ở trong con đường ấy, khiến cho Vương-sinh đã gần tiêu hết mối sầu; diện mạo lại tươi tỉnh, chân bước nhẹ nhàng, không có vẻ buồn dầu âm thầm như trước. Đi hơn một dặm, đến một nơi lâu đài lộng lẫy, sang trọng lịch sự, Thanh-y đồng-tử bảo Vương-sinh rằng: đã đến nơi rồi. Vương-sinh đứng ở ngoài ngắm, thì thấy tòa nhà ấy, nào là lan can đường chiện, gác tía giềm châu. Đằng trước có ao sen, cầu đá, cây xanh bóng mát, đằng sau có vườn cảnh cỏ hoa đua nở, hương bay ngào ngạt. Không khác gì một nơi đền đài lâu các của đấng vương giả. Vương-sinh không dám vào. Thanh-y đồng-tử nói: Mời tiên-sinh cứ theo tôi vào không ngại.

Vương-sinh theo vào đến nơi quảng-đường, thấy gian giữa có cái án ngọc, trên án ở đỉnh trầm-hương, khói xanh cuốn lên nhè nhẹ, đèn nến sáng rực rỡ, chung quanh vách có những bức tứ bình, viết lối chữ Tấn Đường, nét bút thảo như rồng bay phượng múa, lại có những tấm gương sáng to bằng cánh cửa soi ảnh người rõ từng cái tóc. Vương-sinh trông thấy trong nhà bày trang hoàng như thế có ý khép nép kính sợ. Sau thấy Thanh-y Đồng-tử nói rằng: chủ-nhân đã ra. Vương đứng chắp tay chào, tưởng rằng chủ-nhân là một ông quyền quý nào, té ra là người đạo sĩ sách lồng hạc gặp khi trước.

Đạo-sĩ trông thấy Vương-sinh tươi cười mừng rỡ, nói rằng:

Tương biệt đã lâu, tôi vẫn nhớ ngài lắm, không ngờ ngày nay lại được tiếp kiến.

Vương-sinh đáp lại rằng: tôi cũng không ngờ phóng bộ đi chơi phiếm, lại hóa ra lạc vào nơi đài tạ của ngài.

Chủ khách cùng ngồi pha chè con uống. Một lát đạo-sĩ bảo người nhà bưng mâm rượu lên, Vương-sinh thấy các thức gia-hào mĩ-vị hương lạ khác thường, rượu rót chén ngọc hương bay phưng phức. Châm chước tạc-thù uống được vài chén. Đạo sĩ nói: chẳng mấy khi gặp được bạn tốt xa xôi lại chơi, không biết lấy gì làm vui được. Xin hiến ngài một khúc thanh nhạc, Đạo-sĩ nói vừa xong, liền thấy bốn năm người thiếu-nữ ở trong nhà ra, đều một loạt độ mười tám tuổi, mái tóc cài hoa ngọc lóng lánh, mắt sắc, mày thanh, môi son hơn hớn, trắng trẻo xinh tươi, thanh tân yểu điệu, nhan sắc mỗi người mỗi vẻ, đều mặc áo nghê-thường vũ-y, gió lung lay động, màu biếc lẫn màu hồng phấp phới, lượn ra đứng sắp hàng một lượt, chắp tay trắng như ngọc cái vái chào khách. Rồi chia ra hai hàng, múa lượn phấp phới, đều cất giọng hát lên, tiếng trong lanh lảnh như tiếng ngọc tiếng vàng. Hát rằng:

Sương thu sa ngọc lạnh lùng,
Lá thu lác đác rừng phong bay vàng.
Cỏ xuân xanh mướt sinh hương,
Hoa xuân hớn hở thiều-quang ánh hồng.
Đố ai lưu bóng vầng đông,
Chẳng vui chơi cũng qua vòng tuổi xanh....

Sau lại thấy có hai đứa đồng-tử, trạc độ tám chín tuổi, trắng trẻo nhỏn nhơ, đầu để trái đào, mặc áo cánh sen, chân đi giầy hoa, thổi sáo, gảy đàn họa theo với tiếng hát lên bổng xuống trầm, nên khúc hát dầu dài, mà sên-sao réo-rắt, không phân biệt được từng câu từng tiếng nữa.

Bấy giờ đã chiều tối, ánh ngọn đèn pha lê trong nhà ẩn lồng bóng bình gương sáng như sao sa, khói trầm hương bay ra thơm ngát, Vương sinh uống rượu đương ngà ngà say, trông thấy các thiếu-nữ lượn múa hát xướng ở trước án ngọc, bỗng hóa tâm thần như tỉnh như mê, không biết rằng cái thanh nhạc tai nghe mắt thấy đó có phải là thật, hay là ở trong giấc mộng.

Đạo sĩ mỉm cười bảo Vương-sinh rằng:

Khúc âm nhạc quê mùa này, thiết tưởng chưa đủ khiến cho tiên sinh vui được. Song các con em ấy dẫu rằng chúng nó còn vụng về, nhưng cũng biết cách chiều ý người trên mà hầu hạ. Phỏng tiên-sinh có lòng thương đến, để tôi cho một con em nó theo hầu tiên-sinh nâng khăn sửa túi.

Vương sinh cúi mặt xuống, tựa như hơi có ý ngượng, khoan thai đáp rằng:

Thưa ngài, tôi may được dự vào bữa tiệc thịnh tình hậu đãi như thế này đã lấy làm quá lạm; dám đâu tưởng vọng đến của quý.

(*Còn nữa*)

Thạch Bằng *dịch thuật*

VĂN UYỂN

Mùa đông

Quả đất vẫn xoay mãi chẳng ngừng.
Thoi đưa thấm thoắt đã sang đông.
Đầm đìa giọt tuyết bình như bạc,
Hiu hắt hơi mây lạnh tựa đồng.
Trước cửa vườn xuân hoa nở thắm,
Bên song lò sưởi lửa loe hồng.
Bởi ai áo ấm chăn dầy đấy?
Nghĩ kẻ cô đơn có chạnh lòng?

Biệt bạn sáng sớm

Còi tàu mấy tiếng dục toe-toe.
Người lại nhà lan, khách dặm hòe.
Thìa rượu ly-bôi men vẫn đậm,
Câu thơ lưu-giản nét chưa lòe.
Tan canh, gáy rác đàn gà sống,
Lìa tổ kêu non lũ chích-chòe.
Thấy cảnh lòng đương ngao ngán cảnh
Trông vầng đông đã đỏ hoe hoe.

Khách đợi đò

Chiều mát mình ta đứng ngóng trông.
Thuyền nào lơ lửng đậu bên sông?
Mưa hòa nước mắt, con mang mẹ,
Gió đượm bồ hôi vợ sốt chồng.
Dễ khách qua đò như thế đấy!
Hỏi người cầm lái biết hay không?
Lụy thuyền bởi tại vì sông cách,
Chờ đợi tương ai uổng phí công!

Đề tranh sơn thủy

Ngòi bút đan thanh khéo mặn mà,
Mượn tay thợ Tạo đặt bày ra:
Có nhà, có cửa, có lâu các,
Này nước, này non, này cỏ hoa.
Cánh nhạn tung mây bay lớp lớp,
Lá buồm xuôi gió cách xa xa.
Kìa ai đứng mát bên bờ bể.
Phong-cảnh Đồ-sơn cũng thế à?

Con trâu

Cố kéo cầy cho sạch nợ nần, (1)
Bên tai đàn gẩy cũng không cần. (2)
Ăn tay giối trá làm ra việc, (3)
Những hạng ngay xương phải bỏ thân

Con bò

Đo chuồng ai khéo vẽ vời chi! (4)
Kéo nặng cầy sâu cố sức đi.
Muôn thuở vẫn còn mang tiếng dốt, (5)
Thi nhau húc lẫn có ra gì! (6)

Cây chanh

Chẳng phải rằng chua tiếng cũng là !.. (7)
Có chi chim Chích giám bon ra? (8)
Trồng cây cấp nấm ăn không được,
Cành cũng vin chơi mới bõ mà!

Đoàn-thọ Sơn.

---

(1) Phương-ngôn: « kéo cầy trả nợ », (2) « Đàn gẩy tai trâu », (3) « Ăn giả làm thật », (4) « Liệu bò đo chuồng », (6) « Dốt như bò », (6) « Bò đen húc lẫn bò vàng.....», (7) « Chẳng chua cũng thể là chanh....», (8) « Chim chích mày đậu cành chanh », (9) « Công anh đắp nấm trồng chanh, chẳng được ăn quả vin cành cho cam. ...».

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 150
CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có từng cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
BƯƠNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, [illegible]

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ **0$10** MỘT LẦN

Nhà đất bán

(*Immeubles à vendre*)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán một khu đất lớn chừng 7.000 thước vuông, trong có nhà tây một từng và các nhà bồi bếp, chuồng ngựa, nhà xe ô-tô, ở phố Nhà Rượu (Rue *Larrivée*) Hỏi tại bản-quán. 7.150

Xe ô-tô

(*Automobiles*)

Muốn bán: Một chiếc ô-tô hiệu Mathis 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi, moteur mới thay, thân xe mới sơn, mui mới, 2 đèn phares secour, đủ đồ phụ tùng, và graissage Técatemit. Định bán 900$00. Hỏi tại: M. Tấn, Kho-bạc, Vĩnh-yên. 7.129

MỘT DỊP ÍT CÓ

Muốn bán một cái xe ô-tô Renault, 5 chỗ-ngồi, 10 mã-lực, kiểu cũ còn tốt. Giá 450$00 Hỏi tại: phố Hàng Mành, số nhà 33, Hanoi. 7.135

MUỐN BÁN

1· Một chiếc auto « Berliet » mười hai mã-lực -- Mẫu 1924 : chạy còn khỏe lắm -- Giữ gìn rất cẩn thận -- Một bánh xe phụ ngoài -- Sáu vỏ bánh xe mới -- Hai đèn pha « Marchal » mẫu to -- Một đèn pha phụ ngoài -- Có công-tơ tính kích-thước và nhanh-chậm, kính chắn, một cái gác đồ đạc và bọc xe -- Chưa chạy tới 10.000 ki-lô-mét -- Một dịp may hiếm có -- Giá: 2.000$00.

2· Một chiếc xe ngựa demi-tonneau bánh cao xu, bốn chỗ ngồi -- Mui xe, áo tơi và cánh gà tháo rời được -- Bộ da đồ ngựa màu hồng hồng -- Tất cả còn tinh hảo -- Giá: 130$00.

*Sẽ hỏi tại: **M. le Colonel PAULET** -- 3ème Tonkinois (Citadelle) Bắc-ninh.* 7.142

Xe-đạp, xe mô-tô

(*Vélos, motos*)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Deleule*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Xe-nhà

(*Pousse-pousse*)

Bán 1 cái xe nhà bánh cao-su, gọng đồng, hãy còn mới nguyên.

Hỏi: M. Xuân, 42, Rue des Caisses, Hanoi. 7.156

Đồ-đạc

(*Mobiliers*)

Muốn bán tất cả hay chia ra từng thứ một: đồ bày sà-loong, đồ bày buồng ăn, bát đĩa, v. v. đồ bày buồng ngủ. Hỏi tại: 69, phố Clémenceau, Haiphong. 7.138

Bán một bộ xa-long gụ, kiểu quấn-thư, 4 cái ghế bành, 2 cái ghế dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-từ, Hanoi. 7.143

Lạc con

(Mục này đăng không lấy tiền)
(*Enfants égarés*)

Tên Trần-thị-Lùn quê ở làng Thanh-nga, tổng Đặng-xá, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình, chồng là Trần-đình-Hàn nghề làm ruộng, ngày mồng hai tháng tư vừa rồi hai mẹ con tôi sang Nam-định, khi đi đến chợ Rồng thì lạc mất đứa con gái 13 tuổi tên nó là Trần-thị-Bé người mảnh dẻ, da không trắng không đen, quần nâu áo rách, lúc nó lạc thì nó có đem theo cái gió, vợ chồng tôi hết sức tìm mà không thấy, bố nó thương quá đi tìm tứ xứ đến hôm mồng 9 tháng năm về cảm nắng, mồng 10 chết, tình cảnh khổ lắm mà tôi thương cháu quá khóc mãi nay mù không biết nó lạc vào đâu, ông bà nào gặp nó ở đâu thì làm ơn mách bảo cho tôi biết hay là làm phúc đưa cháu về cho tôi thì không bao giờ dám quên ơn ấy!

TRẦN - THỊ - LÙN
Làng Thanh-nga, tổng Đặng-Xá,
Huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình

Tôi có đứa con tên là Trần-đình-Khương, 13 tuổi, người thấp mà cả ngang, da ngăm ngăm đen, ở chân chỗ chân tóc có một cái xẹo, vẫn cho theo học thầy giáo Trần-hưng-Long là người cùng làng với tôi ở trường Pháp-Việt làng Hải-yên, huyện Tiên-lữ, tỉnh Hưng-yên. Đến ngày 22 tháng tư ta năm nay thì tự nhiên nó đi chơi rồi lạc đi mất, lúc nó ra đi thì mặc một cái áo cánh trắng và một quần trắng bằng vải ta.

Xin các quý ông, quý bà ai có biết thì làm phúc dẫn nó về đến quê quán tôi cho, thì tôi xin hậu tạ tử tế và bao nhiêu tiền phí-tổn tôi cũng xin chịu cả. Hay là ông bà nào có biết nó ở đâu thì làm phúc viết một cái thơ gửi cho tôi để cho tôi lại tìm thấy con tôi thì tôi cũng xin cám ơn vạn bội và xin đến nhà bái tạ tử tế.

Trần-đức-Nhuận
Thôn bái, làng Cồ-bản, tổng Trình-xuyên-hạ, huyện Vụ-bản, Nam-định.
7.139

Thưa các quí ông quí bà rõ cho số là tôi có một đứa con gái thân-thể mong manh xuân-xanh chừng độ 18 tuổi, vậy độ tháng giêng vừa rồi, tôi mới cho kết hôn mấy một cậu con giai cũng là con nhà gia thế ở trong làng tôi (Xuân-áng). Hôm mồng 6 tháng 7 mới rồi, không biết vì duyên cớ gì mà nói rối nhà bảo đi chợ rồi không thấy về, nhà bố mẹ chồng và tôi đã hết sức tìm tòi chung quanh vùng đó, xong thật tốn công vô-ích.

Vậy ngài nào khi biết tin này xin ra cái hảo tâm mà cứu lấy con nhà lương-thiện mà tỏ giò xem xét hộ cho, nếu thấy được con tôi hết bao nhiêu tiền phí tổn tôi xin chịu.

Nếu ngài nào có lòng thương tình muốn giúp tôi, nếu còn nghi hoặc điều gì viết thơ về hỏi xin minh khai và xin đa tạ vô cùng.

Monsieur Bồ
Village de Xuân-Áng
Huyện de Gia-khánh
7.153 Province de Ninh-bình.

Lặt vặt

(*Divers*)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán
[illegible]

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này.

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP
(Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP
(Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ
(Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC
(Droit commercial) giá 3.00
(*Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài*)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

MỚI XUẤT BẢN:
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp sơ-đẳng các trường Pháp-Việt
để nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM [illegible] UY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$[illegible] — Tiền cước: 0$20
[illegible]

Số 240

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Tiểu-trương thái-tử nghe nói cả giận, giơ sang lên đánh, bốn tướng và Đại-thánh cũng xông vào đánh.

Lão-yêu không hề sợ hãi, múa cái lang nha bổng, đụt bên tả, xông bên hữu, đánh nhau trong giờ lâu không phân được thua. Lão-yêu lại cởi cái bao ra. Đại-thánh trông thấy liền bảo các tướng phải nên để ý cẩn thận, nhưng bọn thái-tử không biết ra thế nào, không ai để ý cả, nên đều bị con lão-yêu tung cái bao lên rồi chụp bắt được cả bọn, đem về trong chùa, trói chặt bỏ vào trong cái hầm mà khóa chặt lại.

Chỉ có Đại-thánh thoát thân chạy được, lên đứng ở trên bờ núi về phía tây mà khóc. Đang lúc buồn bã, bỗng thấy về phía tây nam có đám mây là-là bay xuống, rồi thấy có tiếng người gọi:

Tôn-hành-giả! mi có nhận biết ta là ai không?

Đại-thánh vội nhìn xem ai thì ra là đức Gi-lậc phật-tổ, vội sụp xuống lậy và nói rằng:

Thưa đức phật-tổ, ngài đi đâu? kẻ đệ tử vô tình không biết tránh, xin cam chịu tội.

Đức Gi-lậc nói:

Ta chỉ vì việc con yêu quái ở chùa Tiểu-lôi âm mà phải lại đây.

Đại-thánh nói:

Mong ơn đức Bồ-tát hạ giáng, dám hỏi con yêu ấy là quái vật ở phương nào? và cái bao vải của nó là cái bảo-bối gì? xin phiền đức phật-tổ chỉ bảo cho biết.

Đức Gi-lậc nói:

Nó là một thằng bé con lông mày vàng giữ khánh của ta. Ngày mồng ba tháng ba, ta vì phải đi dự hội Nguyên-thủy, để nó ở nhà trông nom, không ngờ nó lấy trộm mất mấy cái bảo bối của ta, đến đây giả làm phật tổ để lừa thầy trò mi. Cái bao của nó là một cái túi hậu-thiên của ta, tục vẫn gọi là cái túi nhân-chủng, còn cái lang-nha-bổng là cái dùi đánh khánh đó.

Đại-thánh nghe nói liền kêu lên rằng:

Thế ra ngài để cho đứa bé con ấy trốn đi, để nó giả xưng làm phật tổ, hãm hại Lão-tôn này, như vậy ngài sẽ phải chịu cái lỗi *gia pháp bất nghiêm* vậy.

Đức Gi-lậc nói:

Một là cái lỗi ta không cẩn thận, để cho nó trốn đi, hai nữa cũng là vì thầy trò mi những sự ma-chướng chưa tiêu-trừ hết, cho nên phải chịu cái nạn này. Nay ta phải đến để vì mi mà bắt nó đây.

Đại-thánh nói:

Con yêu ấy phép thần thông của nó rất là quảng đại, ngài lại không có binh khí gì thì bắt làm sao được nó.

Đức Gi-lậc cười nói:

Ta sẽ đặt một cái thảo-am ở dưới bờ núi và giồng một ruộng rưa ở đó. Mi lại đến chùa mà khiêu chiến, giả cách thua dẫn nó chạy vào trong cái ruộng rưa. Trong ruộng ấy những quả rưa khác ta đều để xanh cả, còn mi khi đến đó sẽ biến ngay làm một quả rưa chín rõ to, nó thấy có rưa chín lấy để ăn, sẽ nuốt mi vào trong bụng, bấy giờ tha hồ mi ở trong ấy muốn làm gì thì làm, rồi ta sẽ lấy cái bao vải mà bắt lấy nó.

Đại-thánh nói:

Kế ấy dẫu diệu, nhưng sợ nó không đuổi theo thì làm thế nào?

Đức Gi-lậc cười nói:

Mi xòe tay ra.

Đại-thánh liền xòe cánh tay trái ra, đức Gi-lậc lấy ngón tay trỏ ở bên tay phải, chấm nước thần ở trong miệng, viết vào lòng bàn tay Đại-thánh một chữ « cấm » rồi bảo nắm chặt lại, để khi đối mặt con yêu thì sẽ mở ra, tất là nó phải đuổi theo.

Đại-thánh lấy làm vui mừng lắm, theo như lời đức Gi-lậc dạy, lập tức vác côn đi đến ngoài sơn-môn, gọi to lên rằng:

Con yêu-ma kia, Tôn-đại-gia mi đã lại đây, mau mau ra cùng ta quyết một trận được thua nào.

Lão-yêu nghe nói lại nai nịt gọn gàng, đeo cái bảo bối, vác ngọn lang nha bổng chạy ra cửa mà gọi rằng:

Tôn-ngộ-không! phen này mi rất không thoát được tay ta.

Đại-thánh mắng rằng:

Làm sao mi lại bảo ta không thoát được tay mi?

Lão-yêu nói:

Ta thấy mi sức kiệt kế cùng, không đi cầu cứu nơi nào được nữa, phải một mình gắng gượng đến đánh nhau, nếu phen này lại bị ta bắt thì có người nào đến cứu cho nữa không?

Đại-thánh nói:

Con quái này không biết là đến ngày đã tận số, chớ nói láo nữa, thử nếm một miếng sắt này.

Con quái liền giơ cái lang nha-bổng chạy lại đánh.

Khi đã giáp, Đại-thánh liền mở bàn tay ra, hai tay múa côn. Con quái thấy có chữ cấm, quả nhiên không giở cái bao ra, chỉ cắm đầu đuổi theo, thẳng đến dưới bờ núi phía tây. Đại-thánh thấy có ruộng rưa, liền chui ngay vào trong, biến làm một quả rưa chín rõ to. Lão-yêu đứng dừng lại nhìn trông chung quanh, không biết Đại-thánh chạy về phương nào, liền chạy ngay đến bên cái am lên tiếng hỏi rằng:

Cái ruộng rưa này ai giồng đây?

Đức Gi-lậc biến làm một ông lão giồng rưa, ở trong am chạy ra mà nói rằng:

Thưa đại-vương, ruộng rưa này là kẻ tiểu-nhân giồng đấy.

Lão-yêu nói:

Có quả nào chín, hái cho ta một quả ăn để giải khát.

Đức Gi-lậc liền chạy lại hái lấy quả rưa chín mà Đại-thánh biến ra ấy, hai tay dâng lên cho Lão-yêu.

Lão-yêu cầm lấy, há miệng cắn ăn, Đại-thánh liền chui thọt ngay vào dưới cổ họng, tay đấm chân đạp, làm cho con lão-yêu đau quá, [illegible] nước mắt nước mũi chảy ròng ròng, đầu vật lên lộn làm cho cái ruộng rưa nát bét cả ra, vừa rên vừa nói rằng:

Trời ơi! chết mất! ai cứu tôi với!

Đức Gi-lậc liền hiện bản tượng ra, cười hi hi mà nói rằng:

Con nghiệp-súc này, có nhận biết ta là ai không?

Con lão-yêu ngẩng đầu lên nhìn, giật nảy mình, liền vội quì xuống đất, hai tay ôm bụng, dập đầu xuống mà kêu rằng:

Thưa chủ-công, xin chủ-công tha chết cho, từ đây tôi không dám làm xằng nữa.

Đức Gi-lậc liền chạy đến nắm lấy, cởi cái túi hậu thiên ra, và dằng lấy cái dùi đánh khánh, rồi lên tiếng gọi rằng:

Tôn-ngộ-không! nhà ngươi nên nể mặt ta, mà tha cho nó.

Đại-thánh trong lòng vẫn căm tức quá, không chịu tha ngay, lại thích bên này một cái, đá bên kia một cái, khua múa lung tung ở trong bụng con yêu, làm cho nó đau đớn không sao chịu được, phải ngã lăn xuống đất.

Đức Gi-lậc nói:

Thôi, Ngộ-không! Nó đã chịu thua rồi, thì tha cho nó.

Đại-thánh liền đứng ở trong gọi to lên rằng:

Ừ, thôi ta cũng tha cho, mau mau há miệng để ta chui ra.

(*Còn nữa*)

ĐỒNG-HỒ

ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM

Giá . . . . 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$90

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiệu tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao giấy đục sành, đục tim, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu, cùng là ciment bao ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí khách ở xa đến hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng tại hiệu tôi xin tính giá thực hạ, đủ thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tới mua hộ cho được giá rẻ, vì nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao [illegible] quí khách. Nếu ngài nào có hàng cần bán [illegible] muốn lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều theo [illegible] trước cho vay đến [illegible] phần [illegible] lấy lãi rất nhẹ. Xin quí khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm [illegible].

[illegible]

ĐỨC-LONG-HIỆU, số [illegible], Phố [illegible], Hanoi

NHÀ BÁ-CHUÔNG

[illegible] là hiệu Bào-chế MON[illegible]
64, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh [illegible] đường tiểu tiện thì nên dùng thuốc

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Erajecmine
Giá 1$50 một hộp

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Về chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, [illegible] đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Ngạch học chính. — M. Dương-tự-Quán, giáo học hạng bảy ở Haiphong, theo như đơn xin, nay được nghỉ một hạn là mỗi năm, kể từ ngày 1er octobre 1927.

M. Lê-đức-Lynh, giáo học hạng tư, thị-dịch tại trường Sư-phạm Hanoi, nay để tùy quyền quan Đốc-lý Hanoi, bổ dạy chữ Pháp tại lớp dạy các linh cảnh sát học.

M. Khiếu-Cao, cựu học sinh lớp Sư-phạm Nam-định, nay được bổ làm phụ hiệu trong ngạch học chính, niên bổng 270 đồng.

Lại không có điện. — Từ rửa đêm đến 5 giờ sáng ngày thứ tư 5 Octobre 1927, không có điện. Chỉ các nhà thương và nhà ga là trong lúc ấy có điện mà thôi.

Cấm thi. — Mấy cậu sau này vì đã gian lận trong kỳ thi bằng thành-chung ngày 26 septembre 1927, nên nay đều bị cấm thi như sau này :

Cậu Phạm-văn-Ngọc tức Tư, sinh ngày 1er janvier 1910, ở Hanoi, bị cấm trong một hạn là hai năm.

Cậu Thái-đăng-Du, sinh ngày 15 avril 1909, bị cấm trong một hạn là một năm.

Lớp Sư-phạm Nam-định. — Cậu Ng-khắc-Cương, học trò lớp Sư-phạm Nam-định, vì nghỉ học luôn, nay bị trục.

Cậu Vũ-v-Quyền, trúng số 1 trong sổ phụ các học sinh trúng tuyển vào lớp Sư-phạm Nam-định, nay được vào học ở lớp ấy thay chân cậu Ng-khắc-Cương, và được hưởng số lương mỗi tháng là 6 đồng.

Phát hỏa. — Ngày hôm qua, vào hồi 10 giờ một khắc lúc sáng, phát-hỏa tại nhà Mme Ng-thị-Hai, ở phố Mới số 48.

Đầu tiên cháy ở một dãy nhà chứa giấy mái, vì cái lò làm bánh ở ngay bên cạnh, người thợ nướng bánh vô ý bịt miệng lò bằng những giấy bọc hàng, cho nên lửa bén sang dãy bên cạnh chứa rặt một thứ giấy. Người nhà đó lại tắt ngay được ngọn lửa, chưa thiệt hại gì mấy.

Bội tín. — Nguyễn-hữu-Quyết, làm nghề đăng-ten quán làng Tây-mỗ (Hà-đông) bị M. Ng-hữu Giực làm ở hiệu Ladophone, ở đường số 88 nhà ở số 21 thưa bội tín mất 65 hộp chỉ đáng giá 250 đồng 25 xu thì đã bị bắt để hỏi.

— Ng-huy-Ái cai xe ở đường Huế số nhà 51 thưa Thị-Hà, bội tín mất món tiền 420 đồng xong rồi trốn đi mất.

Mới xuất-bản
Giá bán : 0$50
LA TASSE DE POISON
Tức là kịch CHÉN-THUỐC-ĐỘC dịch ra Pháp-văn
Tác-giả : VŨ-ĐÌNH-LONG
Dịch-giả : G. CORDIER

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quang-đông* bên *Tàu*, đã may mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: «liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân» dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

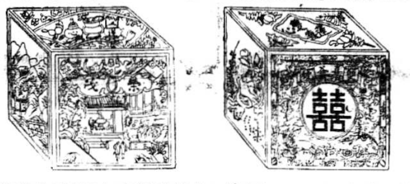

Mới đây lại phát-minh một thứ trà biệt-tâm nhỏ cánh, gọi là « [illegible] CHÍNH THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU :
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn bạch.

MỚI SANG

Len các mùi để may quần áo [illegible] quần áo lối « sport », quần áo mặc rét và áo pardessus (raglan)
Có cả mũ feutre kiểu 1927 đủ các [illegible].

TÔ-HỒNG-ANH
TAILLEURS
N° 1 Bd Francis Garnier — Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Sinh tử giá thú. — Sổ sinh tử giá thú của thành phố trong tháng septembre 1927 như sau này:

Người Âu

Sinh : 8 con giai, 4 con gái, cộng 12 người.
Hỏi và cưới : 4 đám.
Ly-dị : 1 đám.
Tử : 2 đàn ông.

Người Nam

Sinh : 100 con giai, 67 con gái, cộng 167 người.
Cưới : 2 đám.
Tử : 37 đàn ông, 34 đàn bà, 75 trẻ con, cộng 146 người.

Người Khách

Sinh : 22 con giai, 27 con gái cộng 49 người.
Tử : 1 đàn ông, 3 đàn bà, 2 trẻ con, cộng 6 người.

Cho thuê đất. — Đến 25 octobre này, vào hồi 10 giờ sáng tại tòa Đốc-lý sẽ gọi đấu giá cho thuê dài hạn một thửa đất ở Hạ lý, trước là cái kho của một hiệu Khách, hiện vẫn còn mười gian nhà gạch đổ nát, diện tích là 17.600 thước vuông.

Điều lệ cho thuê miếng đất này để ở buồng giấy «Công tác» tòa Đốc-lý Haiphong và ở tòa nhất phủ Thống sứ Hanoi, ai muốn biết rõ ràng thì những ngày làm việc cứ đến các nơi đó mà xem, sáng từ 8 giờ rưỡi đến 11 giờ, và chiều từ 14 giờ rưỡi đến 16 giờ rưỡi.

MỘT GÍP MAY

Ở Haiphong có một chiếc ô-tô hiệu Salmson 7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, chạy được 10.000 km. Còn mới lắm, giá rẻ.
Hỏi ở bản báo. Số xe 3349. Juin 1926.
7,157

Ngạch cảnh sát. — M. Lê-v-Liên là linh cảnh sát mới tuyển sẽ bắt đầu làm việc kể từ ngày 30 septembre 1927 trở đi.

Trẻ con lạc. — Vũ-văn-Thịnh 34 tuổi nhà ở phố Henri Rivière số 37 có đứa con giai lên bảy tuổi tên là Vũ-v-Thanh lạc nhà đi đâu mất từ hồi 9 giờ sáng ngày 1er octobre. Khi đứa bé lạc nhà ra đi thì mặc áo cộc bằng vải hoa dọc xanh và quần chúc bâu trắng.

Ng-thị-Sử 24 tuổi nhà ở phố Belgique số 118 cũng có đứa con giai lên 3 tuổi tên là Ng-v-Quý lạc đi đâu mất. Đứa bé này mặc áo cộc trắng.

Xác trẻ con. — Ngày 30 septembre người ta tìm thấy một cái xác đứa trẻ con giai bỏ ở đường cái thì lập tức sở cẩm đã cho mai táng và đang truy tầm bố mẹ đứa trẻ.

Đánh đàn bà. — Sở cẩm vừa cho xét hỏi việc tên Lai-v-Độ 24 tuổi làm cai cu-li đánh tên phu đàn bà Ng-thị-Hòa bị nhiều giấu tích.

Xe ô-tô xuống sông. — Hồi 9 giờ sáng ngày 2 octobre người làm của hiệu vận tải Tây ở phố Commerce đem xe ô-tô ra phía đằng sau để rửa và lau chùi, sau chẳng rõ họ làm thế nào để xe đâm nhào xuống sông Tam-Bạc trông rất ghê quá. May người tài xế lên được, không hề gì và cách sau độ một giờ đồng hồ mới lôi được xe ô-tô lên khỏi mặt nước.

Xác trẻ con. — Lại có cái xác đứa con gái mới đẻ bỏ ở phố đường Cát. thì người ta đã đem vào nhà mổ để quan thầy thuốc khám nghiệm và đưa đi chôn, vì không xét thấy thương tích gì khả nghi cả.

Đánh rơi. — Ngọc-Bích làm nghề thợ mộc ở số nhà 149 đường Sadi-Carnot đánh rơi chiếc ví trong đựng chiếc thẻ sưu và 6 đồng bạc.

Mất vợ. — Một chú khách ở thương số 830 tên là Chaong Man Yao đến sở Cẩm trình rằng vợ chú mới có 19 tuổi, tên gọi là Sam Sao Moi, không rõ vì lẽ gì thấy đi đâu mất từ buổi sáng ngày 2 octobre. Cứ như ý chú Khách mất vợ thì có lẽ vợ lăn xuống sông chết đuối.

Xe đụng phải đèn đỏ. — Phố Ferrand đang giải đá chữa, ban ngày thì cắm giậu, ban đêm treo đèn đỏ làm hiệu cho ai nấy biết mà tránh đi đường khác. Hồi 14 giờ ngày 2 Octobre vừa rồi, tên Đặng-quang-Yềm 32 tuổi kéo xe chạy qua phố ấy đâm đổ cái cột đèn đỗ lên chiếc đèn vỡ. Sở lục lộ được tin đã cho thay ngay chiếc đèn khác.

Đi đâu mất. — Phạm-thị-Khâm ở Lạc-viên vắng nhà từ ngày 12 septembre đến ngày 2 octobre mới về thì thấy có con gái lớn tên là Ng-thị-Gái, 14 tuổi, đi đâu không về nữa.

Con gái lớn tuổi ở nhà vắng vẻ một mình những 9, 10 ngày giời mà nay lại biến mất thì nghĩ cũng đáng khả nghi lắm.

Nạn ô-tô. — Một ông Tây ở Hanoi xuống bằng xe ô-tô, khi đến địa phận Vật-cách-thượng thì đè phải một người đàn bà ăn xin tên là Giảng thị-Định 32 tuổi, trên tay có bồng đứa con gái lên một tuổi. Ông Tây hãm xe lại rồi đưa cả hai mẹ con nhà kia lên xe về nhà thương, nhưng đứa bé bị tắt nghỉ ở giọc đường, còn người mẹ dập một bên bắp chân.

HẢI-DƯƠNG

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời trân-trọng cảm tạ các qui-cụ, qui-ông, qui-bà, qui-cậu, qui-cô ở làng Đồn-sơn, tổng Yên-khanh, huyện Đông-triều, tỉnh Hải-dương đã có lòng qui-hóa đến thu-xếp mọi việc tống-táng cho con, chồng và anh chúng tôi là :

NGUYỄN-NGỌC-CHƯỚC

tạ-thế ngày 16 septembre vừa rồi, trong khi bối-rối, có điều gì sơ suất xin các ngài lượng xét mà bỏ xá cho thì chúng tôi đội ơn vô cùng.

Tang-gia : Mẹ,
vợ,
ba em.

PHÚ-THỌ

Chết kẹp xe lửa. — Chuyến xe-lửa hai giờ chiều ngày 30 vừa rồi; khi qua tới con đường giốc tỉnh đè phải một người đàn-bà nhà quê chạc ngoài 40 tuổi. Người đàn-bà bị kẹp tan cả một nửa đầu và mặt, óc lòi ra mất cả, xe nghiến lôi đi ném xuống một cái khe cống có nước sâu độ một thước tây trông rất là thảm thương.

Con đường nguy hiểm ấy sắp xửa bỏ đi rồi, vì hiện đã đắp một con đường khác mà lại bắc cầu lên trên đường xe lửa, như vậy thì chánh được mọi sự nguy hiểm. Chừng nay mai thì cầu làm xong, ai là người hay qua lại con đường ấy cũng nên ăn mừng.

Thuyên chuyển. — Ông Vũ-hữu-Lâm, trưởng giáo trường Pháp-Việt được giấy thuyên bổ về trường Sư-phạm Hanoi đã đi chuyến xe lửa tám giờ sáng hôm chủ nhật. Người đi tiễn chân ông ở sân ga đông lắm toàn những bà con quen biết đủ khắp mặt cùng là học-trò các lớp. Lúc xe gần đến các học trò các lớp đứng xúm quanh đọc mấy bài tiễn biệt xem chừng thầy trò cảm động lắm,

Société internationale d'épargne

(INTERNATIONAL SAVINGS SOCIETY)
Hội Vạn-quốc để dành tiền
LÀ HỘI CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP ĐỂ GÓP VỐN

Vốn của hội là sáu vạn năm nghìn nén (65.000 taëls) một nửa vốn đã đóng rồi và hai triệu phật lăng (2.000.000 fr.) một phần tư đã đóng rồi.

Tổng cục : Thượng-hải, phố Edouard, VII, số 7.

Lập ở nước Pháp tại Paris, phố Saint-Lazare, số 85.

TỔNG-CỤC QUẢN-LÝ Ở ĐÔNG-PHÁP tại Saigon, phố Guynemer, số 25 (giây nói số 571).

Số tiền lưu-trữ đến ngày 31 Décembre 1926 : 18 triệu 28 vạn 5.783 đồng 26 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Trong năm 1926 chia lời cho những người có phiếu số tiền là : 15 vạn 7.025 đồng 29 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Về các công việc của hội trong xứ Đông-pháp thì sẽ do Chính-phủ Đông-pháp kiểm soát.

Đại-lý các nơi : *ở Hanoi và những tỉnh chung quanh : MM. Delphin, Vũ-văn-An, và Nguyễn-Thiều.*
ở Hải-phòng : M. Henri-Bleton.
ở Thượng-du : M. Chaffangeon ở Hải-phòng.

Ai muốn hỏi han điều-lệ hội xin mời đến M. Vũ-văn-An, 18, Bd Đồng-khánh, Hanoi.
7.152

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).
— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.
— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.
Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
Số 7, phố hàng Gai, Hanoi

HIỆU
KIM
HOÀN
王成

NGỌC-THÀNH

161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

Tàu « CARAVELLAS » đến ngày 10 Octobre 1927 sẽ khởi-hành từ Haiphong đi TOURANE và SAIGON. Về việc phát vé hành-khách các hạng thì hỏi tại Chargeurs Réunis (Hãng tàu Năm-sao) Haiphong.

SIÊU-HOA

HỌA KÍNH CÔNG TY
TELEPHONE : 598

Nhân dịp bản-hiệu chúng tôi đã dọn sang phố hàng Xe Điếu, số nhà 50, chúng tôi xin tính giá rất hạ trong một tháng kể từ 1er cho tới 30 tháng giêng tây này để gọi chút thịnh-tình đối với các quý-khách.

Vậy xin mời các quý-khách tạm dời gót-ngọc lại xem, mới biết cho chúng tôi chỉ chuyên nghề chế tạo các thứ kính vẽ : « *nhân-vật, sơn thủy* » trông rất ngoạn-mục, gương soi, kính giấy, kính mỏng, gương cũ mạ lại, và khung ảnh gỗ hoa đủ các kiểu, chúng tôi lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Siêu-Hoa, công-ty
3070

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0$[illegible]
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
63—65, Rue du Coton—Hanoi

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Rượu bồ-đào

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

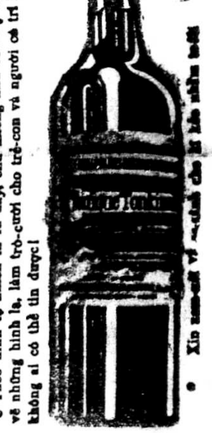
Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Xin [illegible]

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kỳ-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3001

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn tợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp) ;*

Trẻ con *: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

SÚNG BẮN HƠI «FRANCE»

Không có tiếng kêu
Không có khói
Không phiền-phức
Rẻ tiền

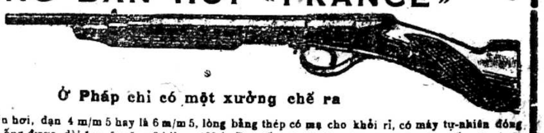

Ở Pháp chỉ có một xưởng chế ra

Nº 1.000 D Súng bắn hơi, đạn 4 m/m 5 hay là 6 m/m 5, lòng bằng thép có mạ cho khỏi ri, có máy tự-nhiên đóng lại được, có máy lên xuống được, dài 1 m. 5, nặng 2 kilos : 160 fr. Đạn tống 4 m/m 5, một ngàn 13 fr., đạn tống 6 m/m 5, một ngàn 24 fr., tên 4 m/m 5 một tá 3 fr. 50, tên 6 m/m 5, một tá 9 fr., lò-so để thay đổi 8 fr., díp cặp tên 4 fr. 50.

Gửi giấy mua cho : Manufacture d'Armes « SELEC A ». St-Etienne (Loire)

Súng này sản-bắn rất tốt, mà mua không phải giấy-phép.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

FLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1 , 25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1 , 25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1 , 50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai :* **0 . 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng [illegible] phải chịu 3003

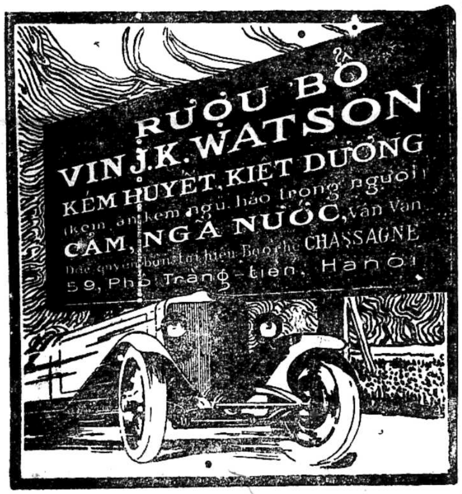
RƯỢU BỔ
VIN J.K. WATSON
KÉM HUYẾT, KIỆT DƯƠNG
(kém ăn kém ngủ, háo trong người)
CẢM, NGÃ NƯỚC, vân vân
Độc quyền bán tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Tràng-tiền, Hanoi

RƯỢU GENTIANE SUZE

CHẾ

BẰNG SÂM

Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

INJECTION PEYRARD

Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU
mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người
(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

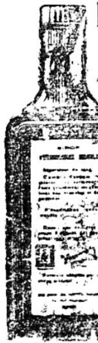

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rao phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$60

3001

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả

Một bộ ba thứ xe đẹp

Collin-Desgouttes
Hotchkiss
De Dion Bouton

Hỏi giá và cách-thức ở

Garage Bobillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 thước trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá

NHÀ·BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Bịnh ghẻ chốc

Đau nhứt trong chơn cẳng

LÁC, NGHỨA, DA TRẦY KHÔ, NỨC, GHẺ cùng bất kỳ bịnh chứng nào ngoài da thân thì trị tuyệt một cách hay, nhờ thuốc thoa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng.

Cả vạn người đã chứng chắc hay thật !

Cùng các nhà thuốc và tại sở : 82, R. de Grenelle PARIS

Thuốc đắn FLORENTINE

MÁU HƯ CHẢY RƯỜN RA NGOÀI DA

Lời tục xưa nói không lầm : **bao nhiêu ghẻ chốc ngoài da đều sanh ra** bởi máu hư huyết kém.

Cũng bởi máu mà nó sanh ra các thứ bịnh, như là : đau gân cốt, đau bại, nhức nhối, đau trong gân, bịnh ra huyết trắng, cũng bởi máu hư cho nên nó sanh ra nhiều bịnh ghẻ, ung độc cùng nhiều thứ ghẻ rất ghê gớm và nhiều thứ bịnh đờn-bà phải mang, như là : đường kinh nguyệt không đều, huyết bạch, đau trong tử cung, sanh ra bịnh lâm bẻ cùng các thứ bịnh sanh ra lúc người đã lớn tuổi.

Vậy muốn tránh cho khỏi các chứng bịnh hiểm nguy, nó hằng đeo đuổi mà làm khổ cho ta đó, thì mau phải trừ các nọc độc chứa trong máu, thì nên dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, là một thứ thuốc để mà khử trừ đồ độc trong máu, nó sửa máu ra trong sạch và nó thêm sức lực, nó làm cho ngũ tạng mạnh mẽ. Có nhiều người dường như hết trông cậy, như bị án tử về các bịnh ấy mà đã cứu khỏi cũng bởi nhờ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chớ trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hãng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 8, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi

có bán thôi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00

3001

Ở NHÀ MÀ CŨNG TRỊ BỆNH ĐƯỢC BẰNG CÂY THÔNG BÈ

Các bệnh đau máy hô-hấp rất nặng không thể khinh thường được, dù chỉ đau xoàng mà thôi cũng vậy. Nếu không vội trị bệnh, thì sẽ trở nên ghê gớm ngay. Nhưng nếu thực được thứ thuốc

GOUDRON GUYOT

thì không lo ngại gì. Thuốc ấy lấy ở cây thông bè, rất là hiệu nghiệm, hàng ngày kể mấy nghìn người nhờ thuốc ấy mà khỏi. Bệnh ho dai dẳng đến đâu, cũng trị được yên. Đau phổi thế nào mặc lòng, dùng thuốc ấy cũng công-hiệu lắm.

Đòi lấy thực hiệu GOUDRON GUYOT (nước, viên, bay bánh). Có [illegible] và tên hiệu FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris (6e). **Chớ lấy lầm các thứ thuốc giống thuốc này.**

Bán GOUDRON GUYOT

Ở tất các hiệu bào-chế

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

Giá bán **0$12**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

---

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Các đồ dùng về việc thao-luyện

XE-ĐẠP MORO, khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn 1/2, ru-líp dăng-tờ sơn, nơ Habinson, có xà-cốt và có bơm	400 fr. 00
XE-ĐẠP CLÉMENT khung sơn đen, chỉ vàng, 1 cái hãm ở đằng sau, tay vịn cao, ru-líp, dăng-tờ mạ kền 1/2, nơ Dunlop, có xà-cốt và có bơm	700 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp bằng đất, bằng đồng mạ kền. . .	54 fr. 00
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp dầu, sơn đen.	22 fr. 50
ĐÈN XE-ĐẠP LUXOR thắp nến, sơn đen chỗ thông hơi và ống nến mạ kền	27 fr. 75
YÊN XE-ĐẠP hạng khỏe, lò-so đằng trước và đằng sau, sơn hay mạ kền.	71 fr. 50
CÁI CẦM ĐÈN nhẵn.	1 fr. 50
QUẢ BÓNG PHỐT-BAN hiệu PIRATE bằng da chromé trắng tốt, có cả bong-bóng	95 fr. 00
BONG-BÓNG ĐỂ THAY ĐỔI bằng cao-su đỏ	22 fr. 00
PASSE-LACETS bằng thép, cán bằng gỗ sơn	3 fr. 00
TIRE-LACETS bằng thép mạ kền.	3 fr 00
BƠM ĐỂ BƠM QUẢ BÓNG bằng đồng đánh bóng, cán gỗ . .	24 fr. 00